

Tuần: 1

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 1: vẽ trang trí

CHÉP HOẠ TIẾT TRANG TRÍ DÂN TỘC

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- HS hiểu biết về hoạ tiết trang trí dân tộc và ứng dụng của nó

2. Kỹ năng:

- HS vẽ được một số hoạ tiết trang trí dân tộc và tô màu theo ý thích

3. Thái độ:

- Học sinh nhận thức đúng đắn về truyền thống nghệ thuật dân tộc, nhận ra vẻ đẹp của nghệ thuật miền xuôi và miền núi

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Bộ đồ dùng dạy học MT 6
- Tranh vẽ chạm khắc gỗ Việt nam
- Hình minh hoạ hướng dẫn cách chép hoạ tiết trang trí dân tộc

b. Học sinh:

- Tranh ảnh liên quan đến bài học.
- Giấy, chì, màu, tẩy

III. Tiến trình dạy học:

* **Khởi động:** Trang trí là một phần quan trọng của cuộc sống, phản ánh sự phát triển hay trì trệ của xã hội. Trang trí là bộ môn quan trọng trong môn học mỹ thuật. Bài hôm nay thầy giới thiệu cho các em biết về hoạ tiết dân tộc, cách chép và trang trí chúng .

Hoạt động 1: Hướng dẫn quan sát, nhận xét:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV treo ĐDDH hoạ tiết dân tộc yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi: ? Những hoạ tiết này em thường thấy ở đâu? (trang phục, đồ vật, kiến trúc...) ? Em có nhận xét gì về nội dung, đường nét, bố cục, màu sắc - Nhận xét-chốt ghi bảng	<p><u>I. Quan sát và nhận xét:</u></p> <p><u>1. Nội dung:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạ tiết TTDT rất phong phú và đa dạng, thường là hoa lá chim thú, con người, con vật được nâng cao và cách điệu. <p><u>2. Đường nét:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - HT của dân tộc Kinh nét vẽ thường mềm mại uyển chuyển. - HT của các dân tộc miền núi nét vẽ giản dị thể hiện bằng các nét thẳng chắc khoẻ. <p><u>3. Bố cục:</u></p> <p>Các hoạ tiết được sắp xếp cân đối hài hoà thường đối xứng qua một hoặc nhiều trục.</p> <p><u>4. Màu sắc:</u></p> <p>Đa dạng phong phú rực rỡ hoặc tương phản.</p>

*** Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ**

GV đặt câu hỏi: ? Trước khi chép chúng ta phải làm gì? - GV treo ĐDDH các hoạ tiết dân tộc và nhấn mạnh để HS nhận thấy tầm quan trọng của	<p><u>II. Cách chép hoạ tiết dân tộc:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quan sát nhận xét tìm đặc điểm hoạ tiết: 2. Phác khung hình và đường trục
--	--

<p>việc quan sát để nhận xét đặc điểm của hoạ tiết. ? Để vẽ mẫu đúng và chính xác chúng ta phải làm gì? ? Hoạ tiết này nằm trong khung hình gì? Nếu đối xứng chúng ta phải làm như thế nào? - GV vẽ minh hoạ trên bảng. ? Có thể vẽ nét cong ngay được không? Vì sao? Vậy phải làm như thế nào? - GV minh hoạ bước tiếp theo</p>	<p>3 .Phác hình bằng các nét thẳng 4 .Hoàn thiện hình vẽ và tô màu</p>
---	---

Hoạt động 3: Hướng dẫn thực hành

<p>- Ra bài tập: - Y/c làm bài - GV bao quát lớp, giúp 1 số hs còn lúng túng</p>	<p><u>III. Thực hành:</u> - Chọn và chép một hoạ tiết trang trí dân tộc sau đó tô màu theo ý thích, kích thước 8 x 13 cm, màu tùy thích.</p>
--	--

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- Thu một số bài vẽ đính bảng
- Y/c nhận xét (Hình dáng, bố cục, màu sắc của hoạ tiết
- GV kết luận, bổ sung, tuyên dương 1 số hs có bài vẽ đạt

Dặn dò:

- Hoàn thành bài ở nhà
- Chuẩn bị bài 2 - Sưu tầm tranh ảnh về mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại.

Tuần: 2

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 2: thường thức mỹ thuật
SƠ LƯỢC VỀ MỸ THUẬT VIỆT NAM THỜI CỔ ĐẠI

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS củng cố thêm kiến thức về lịch sử Việt Nam thời kì cổ đại

2. Kỹ năng:

- HS trình bày được các sản phẩm mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại và những đặc điểm cũng như công dụng của chúng

3. Thái độ:

- HS trân trọng nghệ thuật của cha ông

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a) Giáo Viên:

b) Học Sinh:

III. Tiến trình dạy học:

* **Khởi động:** Thời kì cổ đại qua đi để lại cho Mỹ Thuật Việt Nam những sản phẩm vô giá. Đó là những sản phẩm về điêu khắc chạm khắc mạng đậm nét hào hùng và tinh thần dân tộc sâu sắc .

Hoạt động 1: Tìm hiểu một vài nét về lịch sử.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
? Em biết gì về thời kỳ đồ đá ở Việt Nam ? Thời kỳ đồ đồng trong lịch sử Việt Nam. GV kết luận: các hiện vật do các nhà khảo cổ học phát hiện được cho thấy Việt nam là một trong cái nôi phát triển của loài người, Nghệ thuật cổ đại Việt Nam có sự phát triển liên tục, trải dài qua nhiều thế kỷ và đã đạt được nhiều đỉnh cao trong sáng tạo.	<u>I. Vài nét về bối cảnh lịch sử:</u> - Việt Nam là một trong những cái nôi phát triển của loài người. - Nghệ thuật cổ đại Việt Nam phát triển liên tục bắt đầu từ thời đại Hùng Vương với nền văn minh lúa nước, trải qua nhiều thế kỉ đã đạt được những đỉnh cao trong sáng tạo nghệ thuật.

Hoạt động 2: Tìm hiểu về mỹ thuật cổ đại Việt Nam.

- GV Chia 4 nhóm thảo luận <u>Nhóm 1,3: Thời kì đồ đá</u> ? Thời kì đồ đá để lại những dấu ấn tiêu biểu nào? <u>Nhóm 2,4: Thời kì đồ đồng</u> ? Thời kì đồ đồng để lại những dấu ấn tiêu biểu nào? - Y/c đại diện trình bày-nhận xét-bổ sung - GV bổ sung: +Việc tìm ra lửa rồi đến quặng lộ thiên đầu tiên là đồng rồi đến sắt để thay thế công cụ đá là bước tiến quan trọng của sự chuyển dịch từ xã hội Nguyên Thủy sang xã hội văn minh. + Ở vùng trung du và đồng bằng Bắc bộ có 3 giai đoạn phát triển kế tiếp (còn gọi là VH tiền	<u>II. Sơ lược về mỹ thuật Việt Nam thời kì cổ đại:</u> <u>1. Thời kì đồ đá:</u> - Tiêu biểu cho thời kì này là hình mặt người khắc trên vách hang Động Nội, Hoà Bình. - Hình mặt người khắc trên đá cuội ở Na Ca Thái Nguyên. <u>2. Thời kì đồ đồng:</u> - Các công cụ làm vũ khí như rìu, thạp, dao găm đều được làm bằng đồng. - Tiêu biểu cho nghệ thuật thời kì này là trống đồng Đông Sơn với hình ảnh con người chiếm vị trí chủ đạo, các hình ảnh đều thống nhất
---	---

<p>Đông Sơn) đó là: Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun.</p> <p>+ Tiêu biểu: Trống đồng Đông Sơn với bộ cục là những vòng tròn đồng tâm bao lấy ngôi sao nhiều cách ở giữa. Nghệ thuật trang trí mặt trống và tang trống (thân trống) là sự kết hợp giữa hoa văn hình học và chữ S với hoạt động của chim thú con người rất nhuần nhuyễn hợp lý.</p>	<p>chuyển động ngược chiều kim đồng hồ.</p> <p>- Việt Nam có một nền nghệ thuật đặc sắc liên tục phát triển mà đỉnh cao của nghệ thuật thời kì này là NT Đông Sơn.</p>
---	--

Hoạt động 3: Đánh giá kết quả học tập

- Thời kỳ đồ đá để lại những dấu ấn lịch sử nào?
- Tại sao nói Trống đồng Đông Sơn là mỹ thuật tuyệt đẹp của Việt Nam thời kỳ cổ đại?.
- GV kết luận chung:

Dẫn dò:

- Học bài và xem kĩ các tranh minh học trong SGK.

Chuẩn bị bài học sau

Tuần: 3

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 3: vẽ theo mẫu
SƠ LƯỢC VỀ LUẬT XA

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS hiểu thế nào là luật xa gần, những điểm cơ bản của luật xa gần

2. Kỹ năng:

- HS biết vận dụng luật xa gần để quan sát , nhận xét vật mẫu trong các bài học

3. Thái độ:

- HS yêu quý vẻ đẹp thiên nhiên thông qua việc học môn luật xa gần

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Tranh ảnh minh họa về luật xa gần, bài mẫu cho HS tham khảo
- Tranh ảnh về con đường, hàng cây, phong cảnh, góc phố

b. Học sinh:

- -Sưu tầm một số tranh ảnh về luật xa gần
- Giấy chì, mẫu thật

III. Tiến trình dạy học:

Khởi động:

- Khi đứng trước một khoảng không gian bao la rộng lớn : Cánh đồng, con sông, dãy phố, hàng cây, cảnh vật càng xa thì càng nhỏ và mờ dần , những cảnh vật gần thì lại rõ ràng to hơn, màu sắc đậm đà hơn, tại sao lại như vậy chúng ta cùng tìm hiểu nhé.

Hoạt động 1: Tìm hiểu về luật xa gần

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS quan sát tranh và đặt câu hỏi: ? Vì sao con đường chỗ này to, chỗ kia lại nhỏ dần. - GV đưa ra một số đồ vật, để ở vị trí khác nhau và đặt câu hỏi. ? Vì sao hình mặt hộp lúc là hình vuông, lúc là hình bình hành. ? Vì sao miệng cốc là hình tròn, bầu dục, đường cong, hay thẳng. - GV hướng dẫn HS quan sát hình minh họa trong SGK. ? Có nhận xét gì về hình cả hàng cột và hình đường ray của tàu hỏa. ? Hình các bức tượng ở gần, ở xa khác nhau chỗ nào. - GV kết luận:	<p><u>I. Khái niệm:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vật cùng loại có cùng kích thước khi nhìn theo xa gần ta thấy: + Ở gần: hình to,cao, rộng, rõ hơn. + Ở xa: hình thấp, nhỏ, hẹp, mờ hơn - Vật ở trước che lấp vật ở sau. <ul style="list-style-type: none"> - Mọi vật thay đổi hình dáng khi nhìn ở những vị trí khác nhau, trừ hình cầu.

Hoạt động 2: Tìm hiểu những điểm cơ bản của luật xa gần.

- GV giới thiệu hình minh họa và đặt câu hỏi: ? Các hình này có đường nằm ngang không? Vị trí như thế nào - GV kết luận: đường tầm mắt còn gọi là đường chân trời, nằm ngăn cách giữa trời và	<p><u>II. Đường tầm mắt và điểm tụ:</u></p> <p><u>1. Đường tầm mắt(hay còn gọi là đường chân trời)</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - KN: Đường tầm mắt là một
---	---

<p>đất, đường tầm mắt thay đổi khi người vẽ thay đổi vị trí.</p> <p>- GV giới thiệu hình minh họa để HS nhận ra:</p> <p>+ Các đường song song với mặt đất như: các cạnh hình hộp, tường nhà... hướng về chiều sâu càng xa, càng thu hẹp và cuối cùng tụ lại một điểm tại đường tầm mắt.</p> <p>+ Các đường song song ở dưới chạy hướng lên đường tầm mắt; ở trên thì chạy hướng xuống.</p>	<p>đường thẳng luôn nằm ngang với tầm mắt của người nhìn phân chia mặt đất với bầu trời mặt nước với bầu trời nên còn gọi là đường chân trời.</p> <p>- Vị trí đường tầm mắt thay đổi phụ thuộc vào vị trí cao hay thấp của người nhìn cảnh.</p> <p>2. Điểm tụ</p> <p>- Điểm tụ là điểm gặp nhau của các đường thẳng song song hướng về phía đường tầm mắt gọi là điểm tụ.</p> <p>- Các đường thẳng song song không cùng hướng với đường TM ở dưới đường TM thì hướng lên trên, ở trên đường TM thì hướng xuống dưới.</p>
--	---

Hoạt động 3: Đánh giá kết quả học tập

- Chơi trò chơi (Ai nhanh hơn):
- GV treo ảnh chụp cảnh vật ở gần, xa, trên, dưới đường TM:
- Yêu cầu HS tìm những điều liên quan đến bài học và ghi kết quả lên bảng phụ.
- Các nhóm đưa đáp án.
- GV cùng HS kiểm tra, cho điểm, tuyên dương

Dặn dò:

- Học bài cũ, nghiên cứu trước nội dung bài mới.
- Quan sát những hình ảnh trong cuộc sống tìm những điều đã học.
- Mỗi nhóm chuẩn bị: một hình trụ, chén, bát, quả, hình hộp.

Tuần: 4

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 4. Vẽ theo mẫu
CÁCH VẼ THEO MẪU

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS hiểu khái niệm vẽ theo mẫu, cách vẽ theo mẫu

2. Kỹ năng:

- HS biết nhìn mẫu để vẽ, phân biệt được vẽ theo trí nhớ và vẽ theo mẫu

3. Thái độ

- HS yêu quý vật mẫu thông qua bố cục đường nét, trân trọng những tạo vật của cha ông.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Vật mẫu cụ thể: Cốc, hình hộp, hình trụ Tranh minh hoạ ĐDMT6
- Các bước vẽ theo mẫu, que đo, dây dọi

b. Học sinh:

- Giấy, chì, màu, tẩy, mẫu vật

III. Tiến trình dạy học:

Khởi động:

GV đưa ra một vật mẫu cụ thể để trên bàn GV cho các em quan sát sau đó cất đi và yêu cầu các em vẽ. Đó là vẽ theo trí nhớ hay tưởng tượng. Còn nếu nhìn vật và vẽ lại thì gọi là vẽ theo mẫu? Vậy thì vẽ theo mẫu có cách vẽ như thế nào

Hoạt động 1: Hướng dẫn tìm hiểu khái niệm vẽ theo mẫu

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS quan sát tranh vẽ cái Ca: ? Vì sao các hình vẽ này lại không giống nhau? - GV cầm cái ca ở những vị trí tương đương hình vẽ. - GV bổ sung kl: Khi đặt, nhìn mẫu ở những vị trí khác nhau thì hình dáng mẫu thay đổi nhưng đều đúng với mắt nhìn. ? Vẽ theo mẫu là gì? - GV bổ sung, kết luận:	<p><u>I. Thế nào là vẽ theo mẫu:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ theo mẫu là vẽ lại mẫu bày trước mặt bằng cảm xúc, suy nghĩ của người vẽ để diễn tả lại đặc điểm, cấu tạo, hình dáng, đậm nhạt, màu sắc của mẫu.

Hoạt động 2: Tìm hiểu cách vẽ.

- GV hướng dẫn HS tìm được bố cục đẹp ? Hình vẽ nào có bố cục đẹp. ? Hình vẽ nào có góc độ đẹp. ? Nêu các bước vẽ theo mẫu	<p><u>2.Cách vẽ theo mẫu:</u></p> <p><u>B1: Vẽ phác khung hình:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ước lượng tỉ lệ khung hình (so sánh chiều cao ngang của mẫu) - Vẽ khung hình chung trước khung hình riêng sau. <p><u>B2. Vẽ nét chính:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ước lượng tỷ lệ mẫu đánh dấu và nối lại bằng những đường thẳng mờ. <p><u>B3. vẽ chi tiết:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - kết hợp giữa đường thẳng và nét cong hoàn
---	---

	<p>chỉnh hình vẽ.</p> <p><u>B4. Vẽ đậm nhạt:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Xác định hướng ánh sáng chiếu tới.- Phác mảng đậm nhạt theo 3 độ: sáng, trung gian, tối.- Vẽ từ đậm đến nhạt.
--	--

Hoạt động 3: Đánh giá kết quả học tập

- Thế nào là vẽ theo mẫu?
- Vẽ theo mẫu có mấy bước?
- Hãy nêu cách tiến hành của từng bước?

Dẫn dò

- Học bài, trả lời câu hỏi trong sgk.
- Tập đặt mẫu (1,2mẫu) và vẽ lại.
- Chuẩn bị cho giờ học sau: 1 tranh đề tài năm trước của các em, đồ dùng học tập giấy vẽ, chì ,tẩy, màu.

Tuần: 5

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 5 Vẽ theo mẫu

Mẫu có dạng hình hộp và hình cầu (tiết 2)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh biết được cấu trúc của hình hộp và hình cầu, sự thay đổi hình dáng của chúng khi ở các vị trí khác nhau

2. Kỹ năng:

- HS vẽ được hình hộp và hình cầu, các vật dụng tương tự.

3. Thái độ:

- Yêu quý vẻ đẹp của những vật mẫu qua bố cục đường nét.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Đồ dùng dạy học tự làm (hình hộp và hình cầu)
- Bài mẫu vẽ hình hộp và hình cầu của học sinh lớp trước
- Bài mẫu của họa sĩ

b. Học sinh:

- Giấy, chì, màu, tẩy

III. Tiến trình dạy học:

* Khởi động:

- Chúng ta đã học " cách vẽ theo mẫu ở bài 4 ". Hôm nay chúng ta tập vẽ các mẫu vật đơn giản đó là hình hộp và hình cầu.

Hoạt động 1 : Hướng dẫn hs quan sát nhận xét

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS xem những dạng bố cục khác nhau ? Em hãy nhận xét về cách sắp xếp bố cục của các bức tranh trên(GV bổ sung kết luận rút ra đặc điểm của những bố cục hợp lí) ? Khung hình chung của mẫu là khung hình gì ? Khung hình riêng của khối hộp và khối cầu ? Nêu vị trí của từng vật mẫu ?Tỉ lệ của khối cầu so với khối hộp ? ánh sáng chiếu lên mẫu từ hướng nào ? Độ đậm nhạt trên mỗi vật mẫu chuyển như thế nào ?Vật nào đậm nhất, vật nào sáng nhất - GV tóm lại	I. Quan sát và nhận xét: - <u>Nhận xét mẫu:</u> +Vị trí từng mẫu +Cấu tạo từng vật . + Tỷ lệ + Khung hình. + Đậm nhạt.

Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ

- GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs nắm rõ các bước - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng	II.Cách vẽ : 1. Dựng khung hình chung, riêng : 2.Vẽ nét chính:
---	---

- Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước	3. Vẽ chi tiết:
---	-----------------

Hoạt động 3 : Hướng dẫn thực hành

- GV cho hs vẽ theo mẫu khối hộp và khối cầu - Yêu cầu hs vẽ hình - Xuống lớp quan sát nhắc nhở hs vẽ bài - Sửa sai cho hs	<u>III. Thực hành:</u>
---	-------------------------------

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài tốt và chưa tốt của hs đính lên bảng cùng hs nhận xét và đánh giá
- GV bổ xung
- Tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài
- Nhắc nhở những em chưa chú ý

Dặn dò:

- Chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau

Tuần: 6

Ngày soạn:

Ngày giảng:

**Tiết 6: Vẽ tranh đề tài
ĐỀ TÀI HỌC TẬP (tiết 1)**

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh hiểu về đề tài học tập, nội dung phong phú và cách thể hiện của đề tài

2. Kỹ năng:

- HS tìm bố cục tranh theo đề tài, vẽ được tranh đề tài học tập đơn giản

3. Thái độ:

- HS thể hiện được tình cảm yêu mến thầy cô giáo bạn bè thông qua bài vẽ.
- *GD hs thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy*

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

1. Giáo viên:

- Một số bài mẫu về đề tài học tập

2. Học sinh:

- Giấy, chì màu tẩy, Phác thảo nét

III. Tiến trình dạy học:

Khởi động:

- Hàng ngày các em đi học ở đâu? Có vui không? Được gặp gỡ bạn bè và được vui chơi nhận nhiệm vụ các em có muốn vẽ lại một bức tranh về đề tài học tập không? Thầy và các em cùng vẽ nhé.

Hoạt động 1: Hướng dẫn HS tìm và chọn nội dung đề tài.

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
- GV cho HS xem những bức tranh, ảnh về các hoạt động học tập ? Tranh diễn tả cảnh gì. ? Có những hình ảnh nào. ? Màu sắc như thế nào. ? Tranh của học sỹ và học sinh khác nhau ở chỗ nào. GV kết luận: - Ảnh chụp chi tiết, giống với ngoài đời, Tranh thông qua sự suy nghĩ, chất lọc và cảm nhận cái thực không như nguyên mẫu. - Tranh của hoạ sỹ thường chuẩn mực về bố cục, hình vẽ. Tranh của học sinh ngộ nghĩnh, tươi sáng. - <i>Em hãy nêu 5 điều Bác Hồ dạy?</i>	I. Tìm và chọn nội dung đề tài. - Học ở trường, học ở nhà, học ngoài sân trường, học nhóm, ôn bài, học trên lưng trâu.....

Hoạt động 2: Hướng dẫn học sinh cách vẽ.

- GV minh họa cách vẽ trên bảng - Tìm và chọn nội dung đề tài - Bố cục mảng chính, phụ - Tìm hình ảnh, chính phụ - Tô màu theo không gian, thời gian, màu tươi sáng	II. Hướng dẫn hs cách vẽ. 1. Tìm chọn nội dung phân mảng chính, phụ. 2. Vẽ hình : 3. Vẽ màu:
---	--

Hoạt động 3. Hướng dẫn học sinh làm bài.

<p>- GV nhắc HS làm bài theo từng bước như đã hướng dẫn. GV gợi ý cho từng Hs về: + Cách bố cục trên tờ giấy. + cách vẽ hình + Cách vẽ màu</p>	<p>III. Thực hành: - Em hãy vẽ một tranh đề tài học tập.</p>
--	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- Thu một số bài của học sinh đính băng v
- Y/c hs nhận xét về bố cục, hình vẽ, màu sắc
- GV cùng hs nhận xét, đánh giá cho điểm và động viên khuyến khích hs

Dặn dò:

- Hoàn thành bài vẽ ở nhà
- Chuẩn bị vẽ tranh đề tài học tập (tiết 2) **Kiểm tra 15 phút**

Tuần: 7

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 7: Vẽ tranh đề tài

ĐỀ TÀI HỌC TẬP (tiết 2) Kiểm tra 15 phút

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh hiểu về đề tài học tập, nội dung phong phú và cách thể hiện của đề tài

2. Kỹ năng:

- HS tìm bố cục tranh theo đề tài, vẽ được tranh đề tài học tập đơn giản

3. Thái độ:

- HS thể hiện được tình cảm yêu mến thầy cô giáo bạn bè thông qua bài vẽ.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

1. Giáo viên:

- Một số bài mẫu về đề tài học tập

2. Học sinh:

- Giấy, chì màu tẩy, Phác thảo nét

3. Phương pháp:

- Trực quan, Gợi mở, Thực hành

III. Tiến trình dạy học:

1. Giới thiệu yêu cầu bài kiểm tra

2. GV cho HS xem những bức tranh, ảnh về các hoạt động học tập

3. Đề kiểm tra

- Đề bài: Em hãy vẽ một bức tranh về đề tài học tập mà em thích
- Yêu cầu: Vẽ trên giấy A4

4. Đáp án, phương án đánh giá

- Điểm 9, 10:
 - + Nội dung: Đúng nội dung đề yêu cầu.
 - + Bố cục: Rõ mảng chính, tỏ ra có năng khiếu.
 - + Hình vẽ: Hoạ tiết đẹp, phù hợp các mảng hình.
 - + Màu sắc: Đẹp, tươi sáng nổi bật hoạ tiết chính.
- Điểm 7, 8:
 - + Nội dung: Đúng nội dung đề yêu cầu.
 - + Bố cục: Rõ mảng chính phụ.
 - + Hình vẽ: Hoạ tiết đẹp, phù hợp các mảng hình.
 - + Màu sắc: Đẹp, tươi sáng nổi bật hoạ tiết chính.
- Điểm 5, 6 :
 - + Nội dung: Tương đối rõ.
 - + Bố cục: Mảng hình phù hợp
 - + Màu sắc: Tô kín màu.
- Điểm dưới 4:
 - + Nội dung: Không rõ ràng.
 - + Bố cục: Không rõ mảng chính phụ.
 - + Hình vẽ: Hoạ tiết sơ sài.
 - + Màu sắc: Không tô kín màu.

Dặn dò: Chuẩn bị bài vẽ trang trí-Cách sắp xếp bố cục trong trang trí

Tuần: 8

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 8. Vẽ trang trí

CÁCH SẮP XẾP BỐ CỤC TRONG TRANG TRÍ

I. Mục tiêu

1. **Kiến thức:**

- Giúp học sinh biết khái niệm trang trí, cách sắp xếp bố cục hoạ tiết trong trang trí.

2. **Kỹ năng :**

- Biết cách sắp xếp bố cục bài trang trí cơ bản hoặc ứng dụng

3. **Thái độ:**

- Yêu quý vẻ đẹp của những vật mẫu, cảm nhận được vẻ đẹp của chúng qua trang trí.

II. Chuẩn bị

1) **Tài liệu tham khảo:**

2) **Đồ dùng dạy học:**

a. **Giáo viên:**

- Một số đồ vật có hoạ tiết trang trí
- Đồ dùng cách sắp xếp bố cục trong trang trí

b. **Học sinh:**

- Sưu tầm tranh ảnh của các vật mẫu được trang trí
- Giấy, chì, màu, tẩy

III. Tiến trình dạy học:

* **Khởi động:**

- Cuộc sống càng phát triển, nhu cầu thẩm mỹ của con người càng cao. Các đồ vật sử dụng trong cuộc sống hôm nay đều được trang trí một cách độc đáo và tinh tế. Bài trang trí đẹp không những thể hiện ở hoạ tiết và màu sắc mà trước hết phải được thể hiện ở bố cục.

Hoạt động 1. Hướng dẫn học sinh quan sát nhận xét.

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
- GV. Giới thiệu một vài hình ảnh về cách sắp xếp nội, ngoại thất, trang trí hội trường, nhà, chén....và đặt câu hỏi để HS trả lời. ? Em có nhận xét gì về cách trang trí cái khăn, gạch, đĩa... ? Màu sắc được thể hiện như thế nào. ? Các mảng hình sắp xếp có giống nhau không. ? Em hiểu thế nào là sắp xếp Nhắc lại, Xen kẽ, Đối xứng, Mảng hình không đều. - GV kết luận: Một bài trang trí phải có bố cục hợp lý, màu sắc hài hòa....Có 4 cách sắp xếp hoạ tiết như sau; - Cách sắp xếp nhắc lại - Cách sắp xếp xen kẽ - Cách sắp xếp đối xứng - Cách sắp xếp mảng hình không đều.	I. Quan sát nhận xét. 1.Thế nào là cách sắp xếp trong trang trí: Sắp xếp trong trang trí là sự sắp xếp các hình mảng hoạ tiết, màu sắc, đồ vật làm mọi vật thêm đẹp.

Hoạt động 2. Hướng dẫn học sinh cách trang trí cơ bản

- GV hướng dẫn ở hình minh họa - Vẽ khung hình kẻ đường trục - Tìm các mảng hình chính, hình phụ	II.Cách làm bài trang trí cơ bản: 1. kẻ khung hình đường trục: 2. Tìm các mảng, hình:
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Dựa vào các mảng tìm họa tiết - Tìm và tô màu (từ 3 đến 4 màu) - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước cho HS vẽ 	<p>3. Vẽ họa tiết: 4. vẽ màu:</p>
--	---------------------------------------

Hoạt động 3. Thực hành

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho HS vẽ trang trí một hình vuông - Xuống lớp quan sát nhắc nhở HS làm bài - Sửa sai cho HS 	<p>III. Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ bài vào giấy vẽ hoặc vở vẽ - Tô màu đúng, đẹp
---	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài tốt và chưa tốt của HS lên cùng HS nhận xét và đánh giá
- Nêu các cách sắp xếp họa tiết
- Cách làm bài trang trí.
- GV kết luận

Dặn dò:

- Học bài, làm bài tập:
 - + Tìm mảng cho hai hình vuông cạnh 10 cm.
 - + Tìm họa tiết cho một hình.
- Chuẩn bị cho giờ học sau: giấy vẽ, bút chì, tẩy, học thật kỹ lại bài 4.

Tuần: 9

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 9. Thường thức mỹ thuật
SƠ LƯỢC VỀ MỸ THUẬT THỜI LÝ (1010 - 1225)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Học sinh hiểu, nắm bắt được một số kiến thức chung của mỹ thuật thời Lý.
- Biết thêm nhiều loại hình nghệ thuật cũng như chất liệu của mỹ thuật thời Lý.

2. Kỹ năng

- HS có trình bày được một số công trình kiến trúc, điêu khắc thời Lý.

3. Thái độ:

- HS trân trọng nghệ thuật dân tộc, yêu quý di sản văn hoá của cha ông.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

1. Giáo viên:

- Nét đẹp đình làng (Lê Thanh Đức)
- Phiếu bài tập, bút nét to, giấy tô ki

2. Học sinh:

- Soạn bài, Giấy, bút, tranh ảnh liên quan

III. Tiến trình dạy học:

*** Khởi động:**

- Dưới ách thống trị của Trung Hoa, Nghệ thuật Việt Nam bị kìm kẹp và phụ thuộc vào nghệ thuật của chúng. Ngô Quyền đại phá quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng mở ra cho nước ta kỉ nguyên mới .Tuy nhiên mỹ thuật nước ta đến tận thời Lý mới được khôi phục mở rộng thể hiện truyền thống NT đặc trưng của nước Nam.

Hoạt động 1: Vài nét về bối cảnh xã hội

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
? Sau khi lên ngôi, nhà Lý đã làm gì ? Nhà nước Đại Việt đã có những chủ trương chính sách gì để thúc đẩy kinh tế phát triển *GV : Tạo điều kiện cho việc xây dựng một nền văn hoá dân tộc đặc sắc và toàn diện	I. Vài nét về bối cảnh xã hội - Lý Thái Tổ dời đô từ Hoa Lư về Đại La(Thăng Long), Lý Thánh Tông đặt tên nước là Đại Việt. - Có nhiều chủ trương chính sách tiến bộ hợp lòng dân, kinh tế XH ngoại thương cùng phát triển. - Trong bối cảnh đó, nghệ thuật được khôi phục và phát triển đậm đà bản sắc dân tộc. - Kiến trúc, điêu khắc, chạm khắc

Hoạt động 2 : Khái quát về mỹ thuật thời lý

? Những bức tranh trên cho thấy mỹ thuật thời Lý có những loại hình nghệ thuật nào ?Tại sao khi nói về mỹ thuật thời Lý phải đề cập đến nghệ thuật kiến trúc ? Nêu đặc điểm của kinh thành Thăng Long	II. Khái quát về mỹ thuật thời lý 1.Nghệ thuật Kiến Trúc a) <i>Kiến trúc cung đình</i> : Kinh Thành Thăng Long được xây dựng với quy mô lớn - Đó là một quần thể kiến trúc gồm 2 lớp bên ngoài là kinh thành, bên trong là Hoàng Thành - Ngoài ra còn có cung Cần Nguyên, Tập Hiền, điện Trường Xuân , Thiên An - Danh lam thắng cảnh: Hồ Tây, đền Quán
---	--

Tuần: 10

Ngày soạn:

Ngày giảng:

Tiết 10: Thường thức mỹ thuật

MỘT SỐ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU CỦA MỸ THUẬT THỜI LÝ

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- HS biết về một số công trình tiêu biểu của mỹ thuật thời Lý

2. Kỹ năng :

- HS trình bày được những đặc điểm cơ bản của của kiến trúc , điêu khắc đặc biệt là tháp chùa, tượng tròn .

3. Thái độ:

- Yêu quý , trân trọng nghệ thuật cha ông.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

1. GV:

- Tài liệu tham khảo, ĐDDH MT 6
- Tranh ảnh tham khảo, sưu tầm tranh " chùa Một Cột", " Tượng A di đà"

2. HS :

- Giấy, chì, màu, tẩy (tranh ảnh liên quan đến bài học.)

III. Tiến trình dạy học:

* Khởi động:

- Mỹ thuật thời Lý qua đi, để lại cho MT Việt Nam những tác phẩm có giá trị . Hôm nay chúng ta cùng nghiên cứu một số công trình tiêu biểu như tượng Adi đà, chùa Một Cột.

Hoạt động 1. Tìm hiểu công trình kiến trúc

<i>Hoạt động của giáo viên</i>	<i>Hoạt động của học sinh</i>
- GV cho HS quan sát tranh mẫu ? Chùa được xây dựng từ năm nào. ? Trình bày cấu trúc của chùa ? Nêu đặc điểm nghệ thuật của ngôi chùa ? Nêu vài nét về nghệ thuật * GV kết luận	I. Kiến trúc: 1.Chùa Một Cột(Diên Hựu)1049: - Chùa được xây dựng vào năm 1049 tại kinh thành Thăng Long. - Chùa có kết cấu hình vuông mỗi cạnh dài 3m, đặt trên cột đá đường kính 1,25m giữa hồ vuông Linh Chiểu xung quanh có lan can và hành lang tường bao bọc. - Chùa Một Cột cho thấy trí tưởng tượng bay bổng sáng tạo của các nghệ nhân xưa và là công trình KT đầy tính sáng tạo và đậm đà bản sắc.

Hoạt động 2: Tìm hiểu nghệ thuật điêu khắc

- Chia 3 nhóm thảo luận Nhóm 1: ? Nêu đặc điểm cấu tạo của tượng A-di-đà? ? Nêu giá trị nghệ thuật? Nhóm 2: ? Nêu hình dáng đặc điểm Rồng thời Lý?	II. Điêu khắc và gốm: 1. Điêu khắc: a. Tượng Adi đà: (chùa Phật Tích - Bắc Ninh) - Tượng làm bằng đá nguyên khối và được chia thành hai phần, phần tượng và phần bệ. - Tượng ngồi xếp bằng hai bàn tay ngửa, đặt
---	---

<p>Nhóm 3: ? Nêu đặc điểm gốm thời Lý? - Đại diện nhóm trình bày - GV cùng hs nhận xét, bổ sung, chốt</p>	<p>chồng lên nhau để trước bụng, tì nhẹ lên đùi. - Tượng Adi đà mãi là niềm tự hào của nghệ thuật điêu khắc cổ VN</p> <p>* Bệ tượng: Bệ tượng chia làm 2 phần: Phần trên là toà sen. Phần dưới là đế tượng.</p> <p>b. RỒNG THỜI LÝ: Rồng thời Lý dáng hiền hoà mềm mại không có cặp sừng trên đầu, thân dài tròn lẳn thon nhỏ dần từ đầu đến đuôi, luôn uốn cong dạng hình chữ S (một biểu tượng cầu mưa của cư dân làm nông nghiệp.)</p> <p>2. Đồ gốm: Gốm thời lý mỏng nhẹ, chịu được nhiệt độ lửa cao nét khắc chìm phủ men đều óng ả, dáng thanh thoát trau chuốt như men nâu, men ngọc, men da lươn, men trắng ngà. Hình trang trí là hoa sen, đài sen, lá sen được cách điệu. - Các trung tâm đồ gốm nổi tiếng như Bát Tràng, Thổ Hà Thanh Hoá.</p>
---	--

Hoạt động 3: Đánh giá kết quả học tập

- GV nhận xét giờ học
- GV tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài

Dặn dò:

- Chuẩn bị đồ dùng cho bài học VTT: Màu sắc

Tuần: 11

Ngày soạn: 23/10/2011

Ngày dạy: 25/10/2011

Tiết 11-Vẽ trang trí

MÀU SẮC

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS hiểu được sự phong phú của màu sắc trong thiên nhiên và tác dụng của màu sắc đối với cuộc sống con người.

2. Kỹ năng:

- HS vẽ hiểu được cách pha màu áp dụng vào bài vẽ tranh, vẽ trang trí

3. Thái độ :

- HS trân trọng , yêu quý thiên nhiên và có cảm nhận riêng về màu sắc

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

1 GV:

- Bảng pha màu, đĩa màu
- ảnh chụp về màu sắc của thiên nhiên, tranh lịch treo tường
- Bài mẫu của học sinh lớp trước, màu cơ bản và chất liệu thường dùng.

2. HS:

- Giấy, chì, màu, tẩy

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát - vấn đáp - trực quan
- Luyện tập - liên hệ thực tiễn cuộc sống.

III. Tiến trình dạy học:

*** Khởi động:**

- Màu sắc phản ánh cuộc sống sinh động và phong phú của con người. Màu sắc thiên nhiên hay nhân tạo đều mang lại cho chúng ta những cảm nhận riêng. Hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu 1 số loại màu và tác dụng của chúng đối với đời sống Xã hội.

Hoạt động 1. Màu sắc trong thiên nhiên

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Gv cho HS xem tranh và chỉ cho HS biết một số màu sắc trong thiên nhiên ? Em biết gì về màu sắc trong thiên nhiên ? Khi nào thì mắt ta cảm nhận được màu sắc ? ánh sáng cầu vồng có bao nhiêu màu. - GV kết luận bổ sung.	1. Màu sắc trong thiên nhiên - Màu sắc trong thiên nhiên phong phú và đa dạng - Khi có ánh sáng chúng ta mới nhìn thấy và cảm nhận được màu sắc - ánh sáng cầu vồng gồm có 7 màu : Đỏ - Cam - Vàng - Lục - Lam - Chàm - Tím

Hoạt động 2. Màu và cách pha màu.

- GV giới thiệu 3 màu cơ bản cho HS nhận biết. ? Em hiểu thế nào là màu cơ bản. ? Thế nào là màu nhị hợp ? cho ví dụ cụ thể ? Nêu cách pha màu từ 3 màu cơ bản	- Là màu nguyên hay còn gọi là màu gốc theo quy định bao gồm 3 màu : Đỏ - Vàng - Lam -Là màu tạo ra khi pha trộn 2 màu cơ bản với nhau + Đỏ + Vàng = Cam + Đỏ + Lam = Tím + Vàng + Lam = Lục - Màu bổ túc: là màu đối xứng nhau 180 ^o qua tâm đường tròn (đĩa màu)
---	--

<p>? Vì sao gọi là màu bổ túc,</p> <p>?Kể tên những cặp màu bổ túc</p> <p>? Những cặp màu nào được gọi là màu tương phản</p> <p>?Màu nóng là gì? kể tên những màu nóng trong đĩa màu</p> <p>? Màu lạnh là gì? Vì sao màu vàng không được coi là màu lạnh hoặc màu nóng</p>	<p>- Đỏ và lục; vàng và tím; cam và lam</p> <p>- Màu tương phản : Đ - V; Đ- Tr; V- Lục</p> <p>- Đối diện nhau 120⁰ trong đĩa màu.</p> <p>- Màu nóng : - Là những màu tạo cảm giác ấm nóng Từ tím đậm cho đến vàng cam.</p> <p>- Màu lạnh : Là màu tạo cảm giác mát lạnh . Màu vàng là màu trung tính.</p>
--	---

Hoạt động 3. Một số bài vẽ thông dụng.

<p>? Bút dạ dùng để làm gì</p> <p>? Nêu cách tô màu sáp và màu nước</p> <p>GV hướng dẫn thêm sau đó kết luận bổ sung..</p>	<p>1. Bút dạ Dùng để đi nét viền đen hoặc tô một số viền nhạt</p> <p>2. Sáp màu màu đậm tô trước, màu nhạt tô sau</p> <p>3. Màu nước Dùng cọ lông tròn thấm màu nước hoà loãng và quét nhẹ , màu nhạt quét trước , màu đậm quét sau.</p> <p>4. Màu bột - Pha với keo, quét đều tay, bảo quản nơi khô thoáng .</p>
--	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- Em hiểu thế nào là màu cơ bản.
- Thế nào là màu nhị hợp? cho ví dụ cụ thể
- Nêu cách pha màu từ 3 màu cơ bản
- Vì sao gọi là màu bổ túc,
- GV tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài

Dặn dò:

- Chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau
- Quan sát các tranh tĩnh vật màu

Tuần: 12

Ngày soạn: 1/11/2011

Ngày dạy: 2/11/2011

Tiết 11-Vẽ trang trí
MÀU SẮC TRONG TRANG TRÍ

I. Mục tiêu

1. **Kiến thức:**

- Giúp học sinh hiểu biết về màu và cách sử dụng màu trong trang trí

2. **Kỹ năng :**

- HS rèn luyện kỹ năng pha màu trong trang trí

3. **Thái độ:**

- HS Yêu quý những vật trang trí

II. Chuẩn bị

1) **Tài liệu tham khảo:**

2) **Đồ dùng dạy học:**

1. GV:

- Đồ dùng dạy học tự làm
- Bài trang trí của HS năm trước , các vật mẫu
- Bài mẫu của họa sĩ

2. HS :

- Giấy, chì, màu, tẩy, các vật mẫu có màu sắc trang trí

3. **Phương pháp dạy học:**

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành

III. Tiến trình dạy học:

Khởi động:

- Màu sắc là một yếu tố quan trọng làm nên vẻ đẹp của đồ vật nói chung, thông qua những bài vẽ tĩnh vật màu đã nói lên vẻ đẹp của đồ vật đồng thời thể hiện cảm xúc của con người .

Hoạt động 1. Quan sát và nhận xét.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS xem một số công trình kiến trúc của các nước trên thế giới ? Trình bày đặc điểm của màu sắc trong trang trí kiến trúc ? Trong trang trí các đồ vật, màu sắc được thể hiện như thế nào ? Em có nhận xét gì về màu sắc trên trang phục - GV kết luận, bổ sung	I/ Quan sát và nhận xét: + Trong trang trí kiến trúc : Hài hoà dịu nhẹ + Trong trang trí bìa sách : tươi sáng , rực rỡ + Trang trí gốm sứ : thanh tao, trang nhã tạo nên vẻ sang trọng của mỗi loại gốm + Trên trang phục : phong phú, đa dạng...

Hoạt động 2. Cách sử dụng màu sắc trong trang trí.

? Trang trí nhằm mục đích gì ? Hãy cho biết màu sắc trong trang trí thường như thế nào? cho ví dụ minh hoạ - Gv cho HS xem một số bài mẫu của HS năm trước	II/ Cách sử dụng màu sắc trong trang trí. + Làm cho vật thêm đẹp và hấp dẫn + Màu sắc vật trang trí thường rõ trọng tâm, hài hoà và tạo được nét riêng + Tuỳ theo sở thích của người vẽ mà dùng màu cho phù hợp
--	---

Hoạt động 3. Thực hành.

<ul style="list-style-type: none"> - Hãy trang trí 1 bộ trang phục, 1 đĩa tròn , hình vuông, hình chữ nhật, hoặc 1 cái ấm pha trà mà em yêu thích... - Khổ giấy A4 - Chất liệu : màu sáp hoặc màu nước. - Hướng dẫn một vài nét trực tiếp lên bài của những em vẽ yếu 	<p>II/ Thực hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hành cá nhân
---	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài vẽ tốt và chưa tốt của HS lên cùng HS nhận xét và đánh giá.
- GV nhận xét giờ học
- GV tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài

Dặn dò:

- Chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau: Vẽ tranh đề tài anh bộ đội

Tuần: 13

Ngày soạn: 7/11/2011

Ngày dạy: 8/11/2011

Tiết 13. Vẽ tranh đề tài
ĐỀ TÀI BỘ ĐỘI (tiết 1)

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS hiểu về cách vẽ tranh đề tài bộ đội , tìm nội dung để thể hiện

2. Kỹ năng:

- HS vẽ được tranh đề tài bộ đội

3. Thái độ :

- HS yêu quý anh bộ đội qua tranh vẽ
- *HS hiểu nghĩa của tên gọi Bộ đội Cụ Hồ*

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

1 GV:

- Tranh mỹ thuật ĐDDH, tranh tham khảo của họa sĩ...
- Các bước vẽ tranh đề tài bộ đội
- Bài mẫu của học sinh lớp trước

2. HS:

- Giấy, chì, màu, tẩy

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát- vấn đáp -trực quan
- Luyện tập - Liên hệ thực tiễn cuộc sống

III. Tiến trình dạy học:

*** Khởi động:**

- Thơ ca viết rất nhiều về người lính, đặc biệt là những bài thơ, bài ca đã trở thành bất hủ . Bài hôm nay cô sẽ hướng dẫn cho chúng ta thể hiện tình cảm, lòng biết ơn đối với những người lính bằng những nét vẽ.

Hoạt động 1. Hướng dẫn HS tìm và chọn nội dung đề tài

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV treo ĐDDH MT 6 - hoặc cho Hs xem 1 đoạn băng nói về các chú bộ đội ?Đoạn băng trên (những bức tranh trên) nói về nội dung gì ? Các chú bộ đội thường tham gia những hoạt động gì ? Em có nhận xét gì về trang phục của các chú bộ đội ? Hình ảnh của cán chú bộ đội hiện lên trong tranh như thế nào ? Vì sao có tên gọi bộ đội Cụ Hồ ? Em có nhận xét gì về cách sắp xếp bố cục trong tranh ? Màu sắc của các bức tranh đó	<p><u>I.Tìm và chọn nội dung đề tài:</u></p> <p>1.Nội dung tranh Đa dạng, phong phú với những dạng đề tài khác nhau a) Đề tài về bộ đội đang hành quân miền biển, đồng bằng, trung du.... b) Đề tài về bộ đội đang vui chơi với các em thiếu nhi + Hoạt động diễn tập chuẩn bị chiến đấu</p> <p>+ Trang phục : áo xanh, mũ tai bèo, ba lô, súng, dép cao su</p> <p>2.Hình ảnh: sinh động, hấp dẫn, có mảng chính, mảng phụ rõ ràng, cảnh đồi núi minh họa thêm trong các buổi hành quân</p> <p>3.Bố cục: mang tính khái quát, về con người nhưng lại cụ thể về hoạt động nhằm mục đích làm rõ nội dung tranh , hình vẽ phụ hỗ trợ cho hình vẽ chính tạo nên sự sinh động hài hoà.</p>

<p>?Nếu vẽ 1 bức tranh về đề tài bộ đội em sẽ vẽ nội dung gì</p> <p>- Gv giới thiệu một số bài vẽ của các bạn có màu sắc đẹp và nổi bật.</p>	<p>4. Màu sắc: tùy theo cảm xúc của người vẽ.</p>
--	--

Hoạt động 2. Hướng dẫn học sinh cách vẽ.

<p>- GV minh họa cách vẽ trên bảng</p> <p>- Tìm và chọn nội dung đề tài</p> <p>- Bố cục mảng chính , phụ</p> <p>- Tìm hình ảnh, chính phụ</p> <p>- Tô màu theo không gian, thời gian, màu tươi sáng.</p> <p>- Cho HS tham khảo một số bài vẽ về đề tài bộ đội của học sinh năm trước</p>	<p>II. Cách vẽ:</p> <p>1. Chọn nội dung, sắp xếp bố cục:</p> <p>2. Vẽ hình ảnh: (Đưa hình vào mảng).</p> <p>3. Vẽ màu:</p>
--	---

Hoạt động 3. Thực hành.

<p>- GV nhắc HS làm bài theo từng bước như đã hướng dẫn.</p> <p>GV gợi ý cho từng Hs về:</p> <p>+ Cách bố cục trên tờ giấy.</p> <p>+ cách vẽ hình</p> <p>+ Cách vẽ màu.</p>	<p>III Thực hành:</p> <p>BT: Em hãy vẽ một tranh về đề tài bộ đội để thể hiện đúng tinh thần anh bộ đội cụ Hồ trong thời bình với nội dung tự chọn?</p>
---	--

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- Các nhóm chọn 3 bài làm tốt nhất gắn lên bảng.
- Nhận xét chéo nhóm, xếp loại, cho điểm theo ý thích.
- GV bổ sung nhận xét cho điểm.

Dặn dò:

- Chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau
- Quan sát các tranh tĩnh vật màu

Tuần: 14

Ngày soạn: 7/11/2011

Ngày dạy: 8/11/2011

Tiết 13. Vẽ tranh đề tài
ĐỀ TÀI BỘ ĐỘI (tiết 2)
Kiểm tra 1 tiết

I. Mục tiêu

1. **Kiến thức:**

- Củng cố kiến thức vẽ tranh đề tài

2. **Kỹ năng:**

- HS vẽ được tranh đề tài bộ đội

3. **Thái độ:**

- HS yêu quý anh bộ đội qua tranh vẽ

II. Chuẩn bị

1) **Tài liệu tham khảo:**

2) **Đồ dùng dạy học:**

a) Giáo viên:

- Tranh ảnh của các họa sỹ, hs về đề tài chú bộ đội.
- Bộ tranh đề tài ở ĐDDH Mỹ thuật

b) Học sinh;

- Giấy, bút chì, màu.

3. **Phương pháp dạy học:**

- Thực hành

III. Tiến trình kiểm tra:

1. Giới thiệu bài kiểm tra

2. Y/c hs quan sát một số tranh

3. Ra đề kiểm tra

- **Đề bài:**

- + Vẽ một bức tranh về đề tài Chú bộ đội

- **Yêu cầu:**

- + Thể hiện trên khổ giấy A4, màu sắc theo ý thích.

4. **Đáp án +biểu điểm**

Loại G	- Đúng đề tài, nội dung phù hợp. - Bố cục hài hoà hợp lý. - Đường nét, màu sắc đẹp
Loại K	- Đúng đề tài, nội dung phù hợp. - Bố cục hài hoà - Đường nét, màu sắc tương đối.
Loại TB	- Đúng đề tài, nội dung phù hợp. - Bố cục chưa thật hợp lý . - Đường nét, màu sắc tương đối.
Loại Y	- Chưa làm rõ nội dung đề tài - Bố cục chưa thật hợp lý . - Đường nét, màu sắc chưa xong.

IV/ Dặn dò:

- Luyện vẽ thêm ở nhà

Tuần 15

Ngày soạn: 21/11/2011

Ngày dạy: 22/11/2011

**Tiết 15 -Vẽ trang trí
Trang trí đường diềm**

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- HS biết cách trang trí đường diềm. Tập tô màu theo hoà sắc nóng lạnh.

2. Kỹ năng:

- HS trang trí được một đường diềm theo ý thích .

3. Thái độ :

- HS hiểu được vẻ đẹp của trang trí đường diềm và ứng dụng của nó trong đời sống

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

1 GV:

- Một số đồ vật có trang trí đường diềm: bát, đĩa.
- Một số bài vẽ của HS năm trước .

2. HS:

- Giấy, chì, màu, tẩy

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát - vấn đáp - trực quan
- Luyện tập - liên hệ thực tiễn cuộc sống.

III. Tiến trình dạy học:

* **Khởi động:** Trực tiếp ...

Hoạt động 1. Hướng dẫn Quan sát và nhận xét.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Cho HS quan sát một số đồ vật trong đời sống hàng ngày được trang trí đường diềm để thấy tác dụng của đường diềm trong đời sống: - HS quan sát. GV đặt câu hỏi. ? Thế nào là trang trí đường diềm ? ? Trang trí đường diềm vận dụng cách sắp xếp nào trong trang trí ? ? Màu sắc của các hoạ tiết ntn so với màu nền? HS thảo luận theo bàn và trả lời. GV nhận xét cùng Hs và chốt lại: + Vận dụng cách sắp xếp nhắc lại xen kẽ đối xứng .Hoạ tiết giống nhau tô màu giống nhau . + Màu sắc đảm bảo 3 độ đậm nhạt chính và theo gam .	I. Quan sát và nhận xét : 1. Thế nào là trang trí đường diềm: Trang trí đường diềm là hình trang trí nhằm giới hạn trong 2 đường thẳng song song. Trong đó các hoạ tiết được sắp xếp cạnh nhau liên tục kéo thành hàng dài.
Hoạt động 2. Hướng dẫn học sinh cách trang trí cơ bản	
- Treo ĐDDH hướng dẫn HS cách vẽ - B1: Kẻ khoảng chia hình : ? Có thể chia khoảng như thế nào? + khoảng đều (lặp lại)	II. Cách vẽ:

<p>+ không đều (xen kẽ)</p> <p>- B2: Tìm mảng chính, phụ :</p> <p>? Có mấy loại mảng ? vị trí tỷ lệ của từng mảng ?</p> <p>+ mảng chính tùy theo khoảng mà Có tỷ lệ khác nhau.</p> <p>+ mảng phụ có vai trò kết nối giữa Các khoảng với nhau .</p> <p>- B3 : Tìm họa tiết :</p> <p>? Họa tiết có thể là những hình gì ?</p> <p>+ mảng hình giống nhau họa tiết giống nhau .</p> <p>- B4 : Vẽ màu :</p> <p>? Có mấy độ đậm nhạt chính ?</p> <p>+ Tô màu theo gam nóng hoặc lạnh</p> <p>+ Đảm bảo 3 độ đậm nhạt chính .</p>	<p>1. Kẻ hình chia khoảng :</p> <p>2. Tìm mảng chính ,phụ :</p> <p>3. Tìm họa tiết :</p> <table border="1" style="width: 100%; height: 40px;"> <tr> <td style="width: 25%;"></td> <td style="width: 25%;"></td> <td style="width: 25%;"></td> <td style="width: 25%;"></td> </tr> </table> <p>4. Vẽ màu :</p>				

Hoạt động 3. Hướng dẫn thực hành

<p>- GV theo dõi hướng dẫn HS làm bài:</p> <p>+ Yêu cầu làm theo từng bước đã học</p> <p>+ các em có thể cắt dán bài trang trí đường diềm .</p> <p>+họa tiết phải có từ 3,4 lớp để dễ dàng chuyển đổi màu sắc .</p> <p>+ màu sắc theo gam nóng hoặc lạnh mảng chính màu sắc đẹp ,nổi bật nhất.</p>	<p>III. Thực hành :</p> <p>-BT : Trang trí đường diềm</p> <p>Theo ý thích</p>
--	--

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài tốt và chưa tốt của HS lên cùng HS nhận xét và đánh giá
- Nêu các cách sắp xếp họa tiết
- Cách làm bài trang trí.
- GV kết luận

Dặn dò:

- Hoàn thành bài vẽ
- Chuẩn bị dụng cụ cho bài sau

Tuần 16

Ngày soạn: 27/11/2011

Ngày dạy: 29/11/2011

Tiết 16 - Vẽ theo mẫu

Mẫu có dạng hình hộp và hình cầu (tiết 1)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Học sinh biết được cấu trúc của hình hộp và hình cầu, sự thay đổi hình dáng của chúng khi ở các vị trí khác nhau

2. Kỹ năng :

- HS vẽ được hình hộp và hình cầu, các vật dụng tương tự.

3. Thái độ:

- Yêu quý vẻ đẹp của những vật mẫu qua bố cục đường nét.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Đồ dùng dạy học tự làm (hình hộp và hình cầu)
- Bài mẫu vẽ hình hộp và hình cầu của học sinh lớp trước
- Bài mẫu của họa sĩ

b. Học sinh:

- Giấy, chì, màu, tẩy

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Chúng ta đã học " cách vẽ theo mẫu ở bài 4 ". Hôm nay chúng ta tập vẽ các mẫu vật đơn giản đó là hình hộp và hình cầu.

Hoạt động 1: Hướng dẫn quan sát nhận xét

Hoạt động của GV	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS xem những dạng bố cục khác nhau ? Em hãy nhận xét về cách sắp xếp bố cục của các bức tranh trên(GV bổ sung kết luận rút ra đặc điểm của những bố cục hợp lí) ? Khung hình chung của mẫu là khung hình gì ? Khung hình riêng của khối hộp và khối cầu ? Nêu vị trí của từng vật mẫu ?Tỉ lệ của khối cầu so với khối hộp ? ánh sáng chiếu lên mẫu từ hướng nào ? Độ đậm nhạt trên mỗi vật mẫu chuyển như thế nào ?Vật nào đậm nhất, vật nào sáng nhất - GV tóm lại	I/ Quan sát nhận xét - Bày mẫu có xa gần và thuận mắt, hợp lí - Khung hình : chữ nhật đứng - Hộp hình vuông, cầu hình tròn - Khối hộp nằm phía sau khối cầu - Khối cầu bằng 2/3 khối hộp - Từ phải sang trái - Chuyển nhẹ nhàng - Hình hộp đậm hơn khối cầu

Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ

+ Nhắc lại các bước vẽ theo mẫu? - GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs nắm rõ các bước - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể	II/ Cách vẽ 1. Vẽ khung hình chung 2. Vẽ khung hình riêng 3. Vẽ phác nét chính
--	--

từng bước cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước	4. Nhìn mẫu vẽ hoàn chỉnh giống mẫu
---	-------------------------------------

Hoạt động 3 : Hướng dẫn thực hành

- Y/c hs tự đặt mẫu và quan sát vẽ theo mẫu	III/ Thực hành
---	-----------------------

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài vẽ đạt và chưa đạt đính bảng
- Y/c hs quan sát nhận xét, đánh giá xếp loại
- ucủa hs lên cùng hs nhận xét và đánh giá
- GV tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài
- Nhắc nhở những em chưa chú ý

Dặn dò:

- Hoàn thành bài vẽ ở nhà
- Chuẩn bị đồ dùng cho bài học sau: Trang trí hình vuông

Tuần 17

Ngày soạn: 4/12/2011

Ngày dạy: 6/12/2011

Tiết 18 - Vẽ trang trí
TRANG TRÍ HÌNH VUÔNG

I. Mục tiêu

1. **Kiến thức:**

- Học sinh biết cách trang trí hình vuông cơ bản và hình vuông ứng dụng, biết sử dụng các họa tiết dân tộc vào trong trang trí hình vuông

2. **Kỹ năng :**

- Trang trí được một hình vuông cơ bản và hình vuông ứng dụng

3. **Thái độ:**

- HS hiểu ứng dụng của mỹ thuật trong đời sống hằng ngày, yêu quý những vật thân quen trong cuộc sống.

II. Chuẩn bị:

1. **Tài liệu tham khảo:**

2. **Đồ dùng dạy học:**

1. GV:

- Phóng to các cách sắp xếp bố cục trong trang trí hình vuông
- Bài vẽ của HS năm trước
- Vật mẫu hình vuông : khăn tay, gạch hoa ... các bước bài vẽ trang trí hình vuông cơ bản và ứng dụng

2. HS :

- Giấy, chì , tẩy
- Suu tầm tranh ảnh về những mẫu vật có dạng hình vuông

3. **Phương pháp**

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành, liên hệ thực tiễn cuộc sống.

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Những vật dụng trong gia đình sẽ đẹp hơn nếu chúng ta biết cách trang trí làm đẹp cho nó. Hình vuông được trang trí là một ví dụ cơ bản. Hiểu biết cách trang trí hình vuông chúng ta sẽ biết được những ứng dụng của TT hình vuông trong cuộc sống.

Hoạt động 1 : Hướng dẫn quan sát nhận xét

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV. Giới thiệu một vài hình trang trí hình vuông ứng dụng, cơ bản...và đặt câu hỏi để HS suy nghĩ và thấy được sự giống nhau, khác nhau của các cách trang trí hình vuông: ? Em có nhận xét gì về cách trang trí cái khăn, tranh trang trí hình vuông, ... ? Các họa tiết được sử dụng trong trang trí. ? Họa tiết chính nằm ở vị trí nào. ? Các họa tiết được sắp xếp như thế nào? ? Những họa tiết giống nhau thì màu sắc như thế nào? ? Màu của họa tiết phụ so với màu của họa tiết chính như thế nào? => GV kết luận: Một bài trang trí hình vuông cơ bản cần phải kẻ các trục đối xứng để vẽ	I/ Quan sát nhận xét - Họa tiết hoa lá... - Họa tiết chính nằm ở giữa, họa tiết phụ nằm ở các góc. - Sắp xếp đối xứng với nhau qua các trục. - Những họa tiết giống nhau thì màu sắc cũng giống nhau. - Màu của họa tiết chính nổi bật hơn màu của họa tiết phụ.

hoạ tiết và tô màu cho đều.	
-----------------------------	--

Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ

<ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs nắm rõ các bước - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước và cách vẽ màu cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước 	<p>II/ Cách vẽ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tìm bố cục: Kẻ trục và phác mảng chính, phụ. 2. Tìm hoạ tiết: Căn cứ vào mảng hình to nhỏ để tìm hoạ tiết cho phù hợp. 3. Vẽ màu:
---	--

Hoạt động 3 : Hướng dẫn thực hành

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho hs vẽ trang trí hình vuông kích thước : 15 cm - Xuống lớp quan sát nhắc nhở hs vẽ bài - Sửa sai cho hs. 	<p>III . Thực hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ trang trí hình vuông kích thước : 15 cm
--	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập:

- Các nhóm chọn 3 bài tốt gắn lên bảng phụ.
- Nhận xét chéo nhóm, xếp loại cho điểm.
- GV bổ sung, nhận xét cho

Dặn dò:

- Chuẩn bị bài kiểm tra học kì I.
- Chuẩn bị dụng cụ để thi kiểm tra HKI.

Tuần 18

Ngày soạn: 6/12/2011

Ngày dạy: 17/12/2011

PHÒNG GD&ĐT NINH HẢI
TRƯỜNG THCS NGÔ QUYỀN

ĐỀ THI HỌC KÌ I LỚP: 6
NĂM HỌC 2011 - 2012

Môn: Mỹ thuật Chương trình: chuẩn

Thời gian làm bài: 60 phút

(Không kể thời gian chép đề)

ĐỀ:

(Đề kiểm tra có 1 trang)

Bài hoặc Câu: 1 câu

Vẽ một bức tranh về đề tài tự chọn

- Yêu cầu: Thể hiện trên giấy A₄, màu sắc tùy thích

.....Hết.....

PHÒNG GD&ĐT NINH HẢI
TRƯỜNG THCS NGÔQUYÊN

ĐỀ THI HỌC KÌ I LỚP: 6
NĂM HỌC 2011 - 2012
Môn: Mỹ thuật Chương trình: chuẩn
Thời gian làm bài: 60 phút

ĐÁP ÁN, HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM

Yêu cầu cần đạt	Xếp loại
<ul style="list-style-type: none"> - Bài vẽ thể hiện đúng nội dung đề tài - Sắp xếp bố cục chặt chẽ, hình ảnh rõ nét, đẹp, thể hiện tính xa, gần - Màu sắc hài hoà thể hiện tính đậm, nhạt 	Loại G
<ul style="list-style-type: none"> - Bài vẽ thể hiện đúng nội dung đề tài - Sắp xếp bố cục tương đối chặt chẽ, hình ảnh rõ nét, đẹp, thể hiện tính xa, gần - Màu sắc hài hoà thể hiện độ đậm nhạt tương đối 	Loại K
<ul style="list-style-type: none"> - Bài vẽ thể hiện đúng nội dung đề tài - Sắp xếp bố cục chưa chặt chẽ, hình ảnh rõ nét nhưng chưa thể hiện tính xa gần - Màu sắc hài hoà thể hiện độ đậm nhạt tương đối 	Loại TB
<ul style="list-style-type: none"> - Bài vẽ chưa thể hiện đúng nội dung đề tài - Sắp xếp bố cục chưa chặt chẽ, hình ảnh không rõ nét - Màu sắc chưa xong 	Loại Y

:
:
.....Hết.....

Tuần 20

Ngày soạn: 1/1/2012

Ngày dạy: 3/1/2012

Tiết 19: TTMT – Tranh dân gian Việt Nam

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- HS hiểu được giá trị nghệ thuật và tính sáng tạo của các nghệ nhân xưa qua nội dung và hình thức thể hiện của các bức tranh.

2. Kỹ năng:

- Hiểu nguồn gốc, ý nghĩa, vai trò của tranh trong đời sống xã hội Việt Nam.

3. Thái độ:

- HS biết trân trọng gìn giữ các tác phẩm nghệ thuật của dân tộc.

II. Chuẩn bị:

1. Tài liệu tham khảo:

2. Đồ dùng dạy học:

a. GV:

- Tranh dân gian mỹ thuật 6.

b. HS :

- Vở ghi,

3. Phương pháp

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Thảo luận nhóm

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: - các em hiểu đôi nét về tranh dân gian Việt Nam. Để hiểu sâu hơn về

Hoạt động 1: Tìm hiểu vài nét về tranh dân gian

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
- Treo tranh dân gian Việt nam: ? Đây là dòng tranh nào? ? Hãy kể tên vài nơi sản xuất tranh mà em biết ? ? Tranh tết, tranh thờ có ý nghĩa như thế nào? HS thảo luận và đưa ra kết quả. -GV bổ sung,kl về tranh dân gian - Tranh dân gian dùng để trang trí trong ngày tết hoặc để thờ nên còn được gọi là tranh tết. - quan sát tranh. ?Nội dung tranh thường vẽ về những gì? Hs trả lời.	<p><u>I. Vài nét về tranh dân gian:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh dân gian nằm trong dòng tranh nghệ thuật cổ Việt Nam được lưu hành rộng rãi trong nhân dân, được nhân dân ưa thích và truyền từ đời này sang đời khác. - Tranh được làm ở nhiều nơi như Đông Hồ (Bắc Ninh), Kim Hoàng (Hà Tây), Hàng Trống(Hà Nội). - Nội dung: chủ yếu là đề tài chúc tụng như: Gà trống, gà mái, lợn nái hoặc các trò chơi sinh hoạt trong dân gian. Tranh thờ phục vụ tín ngưỡng như: Tranh ngũ hổ.....

Hoạt động 2: Tìm hiểu hai dòng tranh chính:

- Treo ĐDDH và phát phiếu học tập cho các nhóm : - Nhóm 1,3: Tranh Đông Hồ ? Nêu đặc điểm dòng tranh này? ? Tranh được làm như thế nào? ? Nguyên liệu để làm tranh là gì? Hs thảo luận và đưa ra kết quả: - GV cho hs nhóm khác nhận xét bổ sung: + Tranh được sản xuất hàng loạt bằng các khuôn ván gỗ và được in trên giấy dó. Thường	<p><u>II. Hai dòng tranh Đông Hồ và Hàng Trống:</u></p> <p><u>1. Tranh Đông Hồ:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh được sản xuất tại làng Đông Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. - Tranh được in trên nền giấy dó với đường nét đơn giản, khoẻ khoắn. - Tranh có nhiều bản khắc mỗi màu là một
--	---

<p>làm vào lúc nông nhàn, làm đông người cả gia đình, dòng họ .Nguyên liệu lấy từ thiên nhiên dễ kiếm tìm...(gt một số màu, cách chế tạo màu)</p> <p>- Nhóm 2,4: Tranh Hàng Trống ?Nêu đặc điểm tranh Hàng Trống? Hs trả lời.</p> <p>- GV bổ sung: - Giới thiệu trên tranh.</p>	<p>bản, bản khắc nét được in cuối cùng.</p> <p>- Nguyên liệu làm tranh là những màu có sẵn, dễ tìm: Màu đen lấy từ than lá tre, rơm, màu đỏ son lấy từ sỏi gạch, màu vàng lấy từ gỗ vang hoa hoè,</p> <p>2. Tranh Hàng Trống:</p> <p>- Tranh được sản xuất tại phố Hàng Trống thuộc quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.</p> <p>- Tranh chỉ có một bản khắc nét phần hình sau đó tô màu lên. Màu là phẩm nhuộm nguyên chất nhưng nhờ các độ đậm nhạt đã tạo nên sự hài hoà, lung linh đẹp mắt.</p>
--	--

Hoạt động 3: Tìm hiểu giá trị nghệ thuật của tranh dân gian:

<p>? Em có cảm nhận gì sau khi tìm hiểu hai dòng tranh trên?</p> <p>- GV bổ sung:</p> <p>+Hai dòng tranh rất chú trọng đến bố cục đường nét màu sắc.</p> <p>+ Đây là món ăn tinh thần của người dân trong dịp lễ tết.</p>	<p>III. Giá trị nghệ thuật của tranh dân gian</p> <p>- Tranh dân gian Đông Hồ và Hàng Trống là hai dòng tranh dân gian tiêu biểu đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc.</p> <p>- Dù tranh phản ánh đề tài nào tranh dân gian cũng hết sức hồn nhiên, trực cảm tạo ra được cái đẹp hài hoà giữa ý tứ và bố cục. Hình tượng có sức khái quát cao, hình vừa hư vừa thực, bố cục theo lối ước lệ, thuận mắt vì thế nhiều bố cục phong phú, hấp dẫn.</p>
---	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- Tranh dân gian Đông Hồ và Hàng Trống có gì giống và khác nhau?
- Đề tài trong tranh dân gian thường là gì?

Dặn dò:

- Học bài, sưu tầm tranh dân gian.
- Các nhóm chuẩn bị mẫu: 1chai hoặc lọ + 1 hộp vuông hoặc hình chữ nhật.
- Đồ dùng học tập: giấy vẽ, bút chì, tẩy.

Tuần 21

Ngày soạn: 9/1/2012

Ngày dạy: 10/1/2012

Tiết 20 - Thường thức mỹ thuật
Giới thiệu một số tranh dân gian Việt Nam

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh hiểu sâu hơn về giá trị nghệ thuật của hai dòng tranh dân gian " Đông Hồ " và "Hàng Trống " nổi tiếng

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện tư duy khái quát, tư duy logic kỹ năng phân tích tổng hợp, hiểu và trình bày được đặc điểm của 2 dòng tranh dân gian trên.

3. Thái độ:

- Rèn luyện cho HS ý thức phát huy nghệ thuật truyền thống , yêu kính, tôn trọng những tác phẩm mỹ thuật của cha ông.

II. Chuẩn bị:

1. Tài liệu tham khảo:

2. Đồ dùng dạy học:

a. GV:

- Tài liệu tham khảo : " Danh hoạ Việt Nam ", Bộ tranh dân gian Việt Nam
- ĐDDH MT 6 , Phim trong, phiếu bài tập, bút nét to
- Bản phụ, Đĩa hình, máy hát,

b. HS :

- Vở ghi, giấy, bút.

3. Phương pháp

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Thảo luận nhóm

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: - Bài 19, các em đã hiểu đôi nét về tranh dân gian Việt Nam. Để hiểu sâu hơn về giá trị nội dung và nghệ thuật, hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu một số tranh dân gian tiêu biểu.

Hoạt động 1 : Xem tranh dân gian và phân tích tranh

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Chia 4 nhóm thảo luận * Nhóm 1: - Hãy xem tranh "Đại Cát" ? Trình bày nội dung của bức tranh " đại Cát " ? Nêu nghệ thuật diễn tả của bức tranh " Đại Cát" * Nhóm 2: ? Trình bày nội dung của tranh " Đám cưới chuột " ? Nêu vài nét về nghệ thuật diễn tả của bức tranh đó * Nhóm 3: ? Trình bày nội dung của tranh " Chợ Quê" ? Nêu vài nét về nghệ thuật diễn tả của bức	1.Đại Cát * Nội dung : đề tài chúc tụng chúc mọi người đón Tết vui vẻ , nhiều tài lộc * Hình ảnh gà trống hội tụ 5 đức tính tốt mà người đàn ông cần phải có "Văn, võ, dũng,nhân,tín" * Hình thức: In trên giấy dó quét nền điệp , bố cục thuận mắt , hình vẽ đơn giản, nét viền đen to, khoẻ không khô cứng, phần chữ minh hoạ cho tranh thêm chặt chẽ. * Màu sắc: Sinh động và tươi tắn 2.Đám cưới chuột *Đề tài : châm biếm phê phán thói hư tật xấu trong xã hội. Chuột tượng trưng cho người nông dân bị áp bức, Mèo tượng trưng cho tầng lớp quan lại phong kiến bóc lột . * Bố cục sắp xếp theo hàng ngang dàn đều * Hình thức diễn tả hóm hình tạo cho bức

<p>tranh đó ? Nhận xét về màu sắc của bức tranh đó</p> <p>* Nhóm 4: ? Nêu đề tài của bức tranh " Phật Bà Quan Âm" ? Mô tả lại nội dung của bức tranh đó ? ý nghĩa của bức tranh này là gì - Đại diện nhóm trình bày – Nhận xét, bổ sung - GV nhận xét chung, chốt ý</p>	<p>tranh vẽ hài hước sinh động đường nét đơn giản, màu sắc hài hoà.</p> <p>3. Chợ Quê * Đề tài sinh hoạt diễn tả cảnh một phiên chợ ở làng quê Việt Nam như một xã hội cũ thu nhỏ : Trong chợ có đầy đủ các quầy hàng, kẻ mua người bán tấp nập, già trẻ trai gái vui đùa, thầy bói, ăn xin...</p> <p>* Cách diễn tả tinh tế thể hiện được nét nghệ thuật của tranh Hàng Trống</p> <p>* Màu sắc tươi sáng của phẩm nhuộm tạo nên vẻ tươi tắn, sinh động cho bức tranh .</p> <p>4. Phật Bà Quan Âm * Nội dung : Đề tài tôn giáo , tín ngưỡng khuyên răn con người làm việc thiện . Đức phật ngồi trên toà sen, xung quanh toả hào quang sáng chói, 2 bên là Tiên Đồng và Ngọc Nữ</p> <p>* Bức tranh thể hiện sự huyền ảo thần bí từ cách chuyển màu tả nét mềm mại bố cục nhịp nhàng .</p>
---	---

Hoạt động 2: Đánh giá kết quả học tập

- GV treo một số bức tranh yêu cầu điền tên tranh và loại tranh .
- Tại sao nói " Chợ Quê" là bức tranh thu nhỏ của xã hội Việt Nam

Dặn dò:

- Chuẩn bị: Giấy, chì, màu, tẩy, Mẫu cho bài vẽ theo mẫu

Tuần 22

Ngày soạn: 29/1/2012

Ngày dạy: 31/1/2012

Tiết 21. Vẽ theo mẫu - **MẪU CÓ HAI ĐỒ VẬT**
(Tiết 1 – Vẽ hình)

I. Mục tiêu

1. **Kiến thức:**

- Giúp học sinh hiểu về hình dáng và đậm nhạt của cái ca và cái hộp, hai mẫu vật biểu hiện trong một không gian chung

2. **Kỹ năng :**

- HS vẽ được hình gần với mẫu, ứng dụng để vẽ những đồ vật thường gặp trong cuộc sống

3. **Thái độ:**

- Yêu quý mẫu qua bố cục, đường nét

II. Chuẩn bị:

1. **Tài liệu tham khảo:**

2. **Đồ dùng dạy học:**

a. GV:

- Mẫu cái ca và cái hộp
- Tranh tham khảo, các bước bài vẽ theo mẫu mẫu có 2 đồ vật
- Bài vẽ của HS năm trước

b. HS:

- Giấy, chì màu tẩy, Phác thảo nét

3. **Phương pháp**

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành, liên hệ thực tiễn cuộc sống

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Vật mẫu tự nhiên vốn thật sinh động và hấp dẫn. Hình ảnh đó nếu được đưa vào tranh sẽ càng đẹp hơn. Hình trụ và hình cầu chúng ta đã học ở bài 15-16 , bây giờ chúng ta tìm hiểu những vật thật đó là cái ca và cái hộp sống.

Hoạt động 1 : Quan sát nhận xét

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS xem tranh về các cách đặt bố cục ? Hãy phân tích các cách đặt bố cục của mẫu ? Trong các cách đặt mẫu , cách nào hợp lí và cân đối hơn cả (GV yêu cầu HS lên đặt mẫu theo hình 6? Khung hình chung của mẫu là khung hình gì ? Khung hình riêng của mẫu là khung hình gì ? Hình khối nào dùng để làm đơn vị đo các tỷ lệ của vật mẫu ? Em có nhận xét gì về vị trí của các vật mẫu ? ánh sáng chính chiếu lên mẫu từ hướng nào	I/ Quan sát nhận xét - Hình 1: Bố cục lệch lên phía trên , không cân đối - Hình 2: Bố cục lệch xuống phía dưới và chệch qua phía phải - Hình 3: Hình hộp đặt ngang với cái ca - Hình 4: Hình hộp đặt phía sau cái ca - Hình 5: Hình hộp đặt chồng lên trên cái ca -Hình 6: hình hộp đặt phía trước cái ca, bố cục cân đối hợp lí

Hoạt động 2: Cách vẽ

- GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs	II/ Cách vẽ
---	-------------

<p>nắm rõ các bước</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước và cách vẽ màu cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước 	<ul style="list-style-type: none"> - Vẽ khung hình chung, riêng - Nhìn mẫu ước lượng tỉ lệ, phát nét chính - Nhìn mẫu vẽ chi tiết
---	--

Hoạt động 3 : Thực hành

<ul style="list-style-type: none"> - GV cho hs vẽ theo mẫu: cái ca và hộp - Xuống lớp quan sát nhắc nhở hs vẽ bài - Sửa sai cho hs 	<p>III/ Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ cái ca và cái hộp
---	--

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập:

- GV chọn một số bài tốt và chưa tốt của hs lên cùng hs nhận xét và đánh giá
- GV bổ xung
- Tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài
- Nhắc nhở những em chưa chú ý

Dặn dò:

- Vẽ nhà không được sửa mẫu, chuẩn bị bài 21 - vẽ đậm nhạt (đặt 1 bộ mẫu khác và tìm hiểu độ đậm nhạt của chúng)
- Giấy, chì, màu, tẩy

Tuần 23

Ngày soạn: 5/2/2012

Ngày dạy: 7/2/2012

Tiết 22. Vẽ theo mẫu - **MẪU CÓ HAI ĐỒ VẬT**

(Tiết 2 – Vẽ đậm nhạt)

Kiểm tra 15 phút

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Học sinh vẽ được độ đậm nhạt của cái ca và cái hộp, hai mẫu vật biểu hiện trong một không gian chung

2. Kỹ năng :

- HS vẽ được hình gần với mẫu

3. Thái độ:

- Yêu quý đồ vật chung quanh

II. Chuẩn bị:

1. Tài liệu tham khảo:

2. Đồ dùng dạy học:

a. GV:

- Mẫu cái ca và cái hộp
- Tranh tham khảo, các bước bài vẽ theo mẫu mẫu có 2 đồ vật
- Bài vẽ của HS năm trước

b. HS :

- Giấy, chì màu tẩy, Phác thảo nét.

3. Phương pháp

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành,

III. Tiến trình kiểm tra:

1. Giới thiệu bài kiểm tra
2. Y/c hs lấy bài vẽ tiết trước
3. Ra đề kiểm tra
 - **Đề bài:**
 - + Dựa trên bài vẽ tiết 1 em hãy thể hiện độ đậm, nhạt của mẫu
 - **Yêu cầu:**
 - + Thể hiện trên khổ giấy A4

5. Đáp án +biểu điểm

Loại Đ	- Vẽ được 2 đến 3 mức độ đậm nhạt của mẫu có 2 đồ vật gần giống mẫu thật
Loại CĐ	- Chỉ thể hiện được 1 mức độ đậm hoặc nhạt của m

IV/ Dặn dò:

- Luyện vẽ thêm ở nhà

Tuần 24, 25

Ngày soạn: 12/2/2012

Ngày dạy: 14/2/2012

Tiết 23, 24. Vẽ tranh đề tài - Ngày tết và mùa xuân

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh hiểu về đề tài ngày Tết và mùa xuân

2. Kỹ năng:

- HS vẽ được tranh đề tài ngày tết và mùa xuân

3. Thái độ:

- HS yêu quý các lễ hội, trân trọng những nét văn hoá truyền thống của cha ông.
- **Tích hợp :Phân tích để HS tưởng nhớ công ơn Bác Hồ . Thể hiện trong tranh ngày tết và mùa xuân**

II. Chuẩn bị:

1. Tài liệu tham khảo:

2. Đồ dùng dạy học:

a. GV:

- Bài vẽ của học sinh về đề tài ngày tết và mùa xuân
- Tranh của các họa sĩ
- Các bước bài vẽ tranh đề tài ngày tết và mùa xuân
- Tranh minh họa các nội dung đề tài ngày tết và mùa xuân,

b. HS :

- Giấy, chì màu tẩy, màu

3. Phương pháp

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành- Liên hệ thực tiễn cuộc sống

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Mùa xuân là đề tài muôn thuở của thơ ca và nghệ thuật . Bác Hồ chúng ta cũng đã từng nói : "Mùa xuân là tết trồng cây, Làm cho đất nước ngày càng thêm xuân". Hôm nay chúng ta sẽ cùng thể hiện những cảm xúc về mùa xuân qua từng nét vẽ.

Hoạt động 1 : Tìm và chọn nội dung đề tài

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Gv cho hs xem một số bức tranh về đề tài mùa xuân. ? Những hình ảnh gì thường xuất hiện trong mùa xuân ? Bố cục những bức tranh đó như thế nào ? Nhận xét về hình ảnh và hoạt động của con người trong các bức tranh đó ? Em có nhận xét gì về màu sắc trong tranh ? Em sẽ chọn nội dung gì để thể hiện (hỏi từ 2- 3 HS)	I/ Tìm và chọn nội dung đề tài + Hoa mai, hoa đào, chợ Tết , trò chơi kéo co, lễ hội đấu vật, đua voi, + Bố cục: chặt chẽ hợp lí có đầy đủ mảng chính, mảng phụ + Hình vẽ sinh động, sáng tạo, chân thực, rõ nét, hoạt động phong phú và rõ ràng + Màu sắc hài hoà, hoặc rực rỡ tươi sáng tùy theo ý thích của người vẽ. - HS suy nghĩ trả lời

Hoạt động 2: Cách vẽ

- Y/c nhắc lại cách vẽ tranh theo đề tài - GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs nắm rõ các bước - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước và cách vẽ màu cho hs quan sát	II/ Cách vẽ - Giống như các bài vẽ tranh theo đề tài
---	--

<ul style="list-style-type: none"> - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước 	
--	--

Hoạt động 3 : Thực hành

<p>GV ra bài tập, học sinh vẽ bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV bao quát lớp, hướng dẫn chỉnh sửa cho những em vẽ chưa được - HD một vài nét lên bài học sinh - GV đặt ra yêu cầu cao hơn đ/v những bài tốt. 	<p>III/ Thực hành (TIẾT 2)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ 1 tranh về đề tài ngày Tết và mùa xuân trên giấy A4 - Màu sắc: Tùy
---	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập:

- GV chọn một số bài tốt và chưa tốt của hs lên cùng hs nhận xét và đánh giá
- GV bổ xung
- Tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài
- Nhắc nhở những em chưa chú ý

Dặn dò:

- Về nhà tiếp tục hoàn thành bài vẽ
- Chuẩn bị tiết (tt)

Tuần 26:

Ngày soạn: 26/2/2012

Ngày dạy: 28/2/2012

Tiết 25: VTT - kẻ chữ in hoa nét đều

I/. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh hiểu về đặc điểm cũng như cách kẻ chữ và cách sắp xếp dòng chữ

2. Kỹ năng :

- Kẻ được bảng chữ cái in hoa nét đều áp dụng kẻ 1 dòng chữ " Mĩ Thuật "

3. Thái độ:

- Yêu thích kẻ chữ

II/. Chuẩn bị:

1) Tài liệu tham khảo

2) Đồ dùng dạy học

* GV: Bài kẻ chữ trang trí, phóng to bảng chữ cái trong SGK

- Bài mẫu của HS năm trước
- Các bước bài kẻ chữ trang trí
- Bài mẫu của GV

* HS: đồ dùng học tập: Giấy, chì, màu, tẩy

3) Phương pháp

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành

II/ Tiến trình dạy học

- **Khởi động:** Chữ cái Việt Nam có từ thế kỉ XVIII do nhà truyền giáo phương Tây sáng tạo nên nhằm mục đích truyền đạo. Chữ cái ngày nay được đa dạng hoá với nhiều hình thức khác nhau song nó cũng có những nét cơ bản những cách kẻ đơn giản nhưng mang lại hiệu quả cao.

Hoạt động 1: Hướng dẫn tìm hiểu Đặc điểm chữ nét đều

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- Gv cho Hs xem những chữ cái trong bảng chữ cái của Việt nam ? Nêu đặc điểm các nét của chữ in hoa ? Chiều ngang và chiều cao của chữ phụ thuộc vào điều gì ? Kể tên những chữ cái chỉ chứa nét cong ? Kể tên những chữ cái chỉ có nét thẳng ? Chữ cái kết hợp 2 nét cong và thẳng ? Độ rộng của các nét như thế nào - Gv minh hoạ bảng	I/ Đặc điểm chữ nét đều - Các nét đều bằng nhau - Chiều ngang và chiều cao chúng thay đổi tùy theo mục đích sử dụng - C, O, Q, S - A, E, H, I, K, L, M, N, T, V, X, Y - B, D, Đ, R, U, G, P - Rộng nhất : M, O, Q, C, G, A D, Đ - vừa : R, V, S, H, K, B, N - Hẹp : I, U, T, L

Hoạt động 2: Hướng dẫn Cách vẽ

- GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs nắm rõ các bước - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước và cách vẽ màu cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước	II/ Cách vẽ
---	--------------------

Hoạt động 3: Hướng dẫn Thực hành

<ul style="list-style-type: none">- Kẻ một dòng chữ “Mĩ Thuật”- GV bao quát lớp, hướng dẫn chỉnh sửa cho những em vẽ chưa được- HD một vài nét lên bài học sinh	III/ Thực hành <ul style="list-style-type: none">- Vẽ bài vào giấy vẽ hoặc vở vẽ- Kích thước: 6 x 18- Màu sắc: Tùy chọn
--	--

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài Đạt và chưa đạt đính bảng
- Y/c hs quan sát, nhận xét, đánh giá xếp loại
- GV nhận xét chốt Ý xếp loại chung

Dặn dò:

- Chuẩn bị: Kẻ chữ in hoa nét thanh nét đậm

Tuần 27:
 Ngày soạn: 4/3/2012
 Ngày dạy: 6/3/2012

Tiết 26: VTT - kẻ chữ in hoa nét thanh nét đậm

I/. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Học sinh biết đặc điểm cũng như cách kẻ chữ và cách sắp xếp dòng chữ

2. Kỹ năng :

- Kẻ được bảng chữ cái in hoa nét đều áp dụng kẻ 1 dòng chữ " Học tập "

3. Thái độ:

- Yêu thích kẻ chữ

II/. Chuẩn bị:

1) Tài liệu tham khảo

2) Đồ dùng dạy học

* GV: Bài kẻ chữ trang trí, phóng to bảng chữ cái trong SGK

- Bài mẫu của HS năm trước
- Các bước bài kẻ chữ trang trí
- Bài mẫu của GV

* HS: đồ dùng học tập: Giấy, chì, màu, tẩy

3) Phương pháp

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành

II/ Tiến trình dạy học

- **Khởi động:** Chữ cái Việt Nam có từ thế kỉ XVIII do nhà truyền giáo phương Tây sáng tạo nên nhằm mục đích truyền đạo. Chữ cái ngày nay được đa dạng hoá với nhiều hình thức khác nhau song nó cũng có những nét cơ bản những cách kẻ đơn giản nhưng mang lại hiệu quả cao.

Hoạt động 1: Hướng dẫn tìm hiểu Đặc điểm chữ nét đều

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ Gv cho Hs xem những chữ cái trong bảng chữ cái của Việt nam ? Nêu đặc điểm các nét của chữ in hoa nét thanh nét đậm ? Chiều ngang và chiều cao của chữ phụ thuộc vào điều gì ? Kể tên những chữ cái chỉ chứa nét cong ? Chữ cái chỉ có nét thẳng ? Chữ cái kết hợp 2 nét cong và thẳng ? Độ rộng của các nét như thế nào + Gv minh hoạ bảng ? Các nét nào được gọi là nét thanh ? Những nét nào được coi là nét đậm ? Tỷ lệ nét thanh nét đậm như thế nào được coi là chuẩn	I/ Đặc điểm chữ nét đều - Các nét không bằng nhau, có nét thanh(nét nhỏ) và nét đậm (nét to) - Chiều ngang và chiều cao chúng thay đổi tùy theo mục đích sử dụng - C, O, Q, S - A, E, H, I, K, L, M, N, T, V, X, Y B, D, R, U, G, P, - Rộng nhất: M, O, Q, C, G, A, D, - vừa : R, V, S, H, K, B, N, - Hẹp :I, U, T, L - Những nét đi lên và những nét nằm ngang - Những nét đi xuống được coi là nét đậm - Nét thanh bằng 1/3 nét đậm

Hoạt động 2: Hướng dẫn Cách vẽ

- GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs	II/ Cách vẽ
---	--------------------

<p>nắm rõ các bước</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước và cách vẽ màu cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước 	<p>- Giống như kẻ chữ in hoa nét đều</p>
---	--

Hoạt động 3: Hướng dẫn Thực hành

<ul style="list-style-type: none"> - Kẻ một dòng chữ “Học tập” - GV bao quát lớp, hướng dẫn chỉnh sửa cho những em vẽ chưa được - HD một vài nét lên bài học sinh 	<p>III/ Thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ bài vào giấy vẽ hoặc vở vẽ - Kích thước: 6 x 18 - Màu sắc: Tùy chọn
---	---

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài Đạt và chưa đạt đính bảng
- Y/c hs quan sát, nhận xét, đánh giá xếp loại
- GV nhận xét chốt Ý xếp loại chung

Dặn dò:

Tuần: 28

Ngày soạn: 11/03/2012

Ngày dạy: 13 /03 /2012

Tiết 27: Vẽ tranh
Đề tài mẹ của em
(Kiểm tra 1 tiết)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Củng cố kiến thức vẽ tranh đề tài

2. Kỹ năng:

- Vẽ được một tranh đề tài mẹ của em

3. Thái độ:

- Yêu gia đình đặc biệt là người mẹ

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a) Giáo viên:

- Tranh ảnh của các họa sĩ, hs về đề tài mẹ của em

b) Học sinh;

- Giấy, bút chì, màu.

3. Phương pháp dạy học:

- Thực hành

III. Tiến trình kiểm tra:

6. Giới thiệu bài kiểm tra

7. Y/c hs quan sát một số tranh

8. Ra đề kiểm tra

- Đề bài:

- + Vẽ một bức tranh về đề tài mẹ của em

- Yêu cầu:

- + Thể hiện trên khổ giấy A4, màu sắc theo ý thích.

9. Đáp án +biểu điểm

Loại Đ	<ul style="list-style-type: none"> - Đúng đề tài, nội dung phù hợp. - Bố cục hài hoà hợp lý. - Đường nét, màu sắc đẹp tương đối
Loại CĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa làm rõ nội dung đề tài - Bố cục chưa thật hợp lý . - Đường nét, màu sắc chưa xong.

IV/ Dặn dò:

- Chuẩn bị mẫu và dụng cụ vẽ cho bài sau

Tuần: 29

Ngày soạn: 18/03/2012

Ngày dạy: 20/03/2012

Tiết 28, 29. Vẽ theo mẫu - Mẫu có hai đồ vật
(tiết 1 – vẽ hình)

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh nắm bắt thêm những kiến thức mới về 2 mẫu vật, hình dáng và đặc điểm của chúng

2. Kỹ năng :

- Hs Vẽ được hình gần với mẫu

3. Thái độ:

- Yêu quý vẻ đẹp của mẫu qua bố cục , đường nét.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Đồ dùng dạy học tự
- Mẫu vẽ
- Bài mẫu của họa sĩ

b. Học sinh:

- Giấy, chì, màu, tẩy

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Chúng ta đã học " cách vẽ theo mẫu ở bài 4 ". Hôm nay chúng ta tập vẽ 2 mẫu vật đơn giản đó là ...

Hoạt động 1: Hướng dẫn quan sát nhận xét

Hoạt động của GV	Hoạt động của học sinh
- GV cho hs xem 1 số bài vẽ của hs năm trước - GV trình bày mẫu - Y/c hs quan sát nhận xét 2 vật mẫu về vị trí, hình dạng, kích thước, độ sáng tối...	I/ Quan sát nhận xét

Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ

+ Nhắc lại các bước vẽ theo mẫu? - GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs nắm rõ các bước - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước	II/ Cách vẽ 1. Vẽ khung hình chung 2. Vẽ khung hình riêng 3. Vẽ phác nét chính 4. Nhìn mẫu vẽ hoàn chỉnh giống mẫu
--	---

Hoạt động 3 : Hướng dẫn thực hành

- Chia 8 nhóm trình bày mẫu và quan sát mẫu thực hành	III/ Thực hành
---	-----------------------

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài vẽ đạt và chưa đạt đính bảng

- Y/c hs quan sát nhận xét, đánh giá xếp loại
- GV tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài

Dặn dò:

- Hoàn thành bài vẽ ở nhà
- Chuẩn bị: tiết 2 vẽ đậm nhạt

Tuần: 30

Ngày soạn: 25/03/2012

Ngày dạy: 27/03/2012

Tiết 28, 29. Vẽ theo mẫu - Mẫu có hai đồ vật
(tiết 2– vẽ đậm nhạt)

I. Mục tiêu

1. **Kiến thức:**

- HS biết phân chia, vẽ đậm nhạt theo cấu trúc từng vật.

2. **Kỹ năng :**

- Vẽ được đậm nhạt gần sát mẫu.

3. **Thái độ:**

- Yêu quý vẻ đẹp của mẫu qua bố cục , đường nét.

II. Chuẩn bị

1) **Tài liệu tham khảo:**

2) **Đồ dùng dạy học:**

a. **Giáo viên:**

- Mẫu vẽ
- Bài mẫu của họa sĩ

b. **Học sinh:**

- Giấy, chì, màu, tẩy

3. **Phương pháp dạy học:**

- Quan sát, vấn đáp, trực quan
- Luyện tập, thực hành

III. Tiến trình dạy học:

Khởi động: Để vẽ đậm nhạt của hai đồ vật giờ trước chúng ta đã vẽ hình thì làm thế nào? Bài hôm nay chúng ta sẽ tìm hiểu:

Hoạt động 1: Hướng dẫn quan sát nhận xét

Hoạt động của GV	Hoạt động của học sinh
- Gọi nhóm trưởng lên đặt lại mẫu như tiết 1. - GV bổ sung, đặt lại mẫu nếu cần: ? Ánh sáng từ phía nào chiếu tới? ? Đậm nhạt, sáng nhạt thuộc về phần nào của mẫu nào? ? Đặc điểm ánh sáng ở từng vật? HS: Thảo luận và đưa ra kết quả: - GV bổ sung nhấn mạnh sự khác nhau về đậm nhạt trên từng mẫu? LƯU Ý: + Quan sát hướng ánh sáng. + Nhận xét đậm nhạt trên mẫu (phụ thuộc vào hướng ánh sáng chiếu tới mạnh hay yếu, vị trí người nhìn, chất liệu màu sắc đồ vật ..)	I/ Quan sát nhận xét

Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ

+ Nhắc lại các bước vẽ theo mẫu?	II/ Cách vẽ 1. Vẽ khung hình chung 2. Vẽ khung hình riêng 3. Vẽ phác nét chính 4. Nhìn mẫu vẽ hoàn chỉnh giống mẫu
----------------------------------	---

Hoạt động 3 : Hướng dẫn thực hành

- Chia 8 nhóm trình bày mẫu và quan sát mẫu	III/ Thực hành
---	-----------------------

thực hành	
-----------	--

Hoạt động 4: Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài vẽ đạt và chưa đạt đính bảng
- Y/c hs quan sát nhận xét, đánh giá xếp loại
- GV tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài

Dặn dò:

- Hoàn thành bài vẽ ở nhà
- Chuẩn bị: Đọc trước sơ lược MT thế giới thời cổ đại

Tuần: 31

Ngày soạn: 1/4/2012

Ngày dạy: 2/4/2012

Tiết 30: TTMT- Sơ lược về mỹ thuật thế giới thời cổ đại

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Giúp học sinh hiểu vài nét về mỹ thuật cổ đại (Kiến trúc điêu khắc, hội hoạ)

:

2. Kỹ năng :

- Nắm được những tác phẩm tiêu biểu, phân tích đợc điểm nghệ thuật của chúng

3. Thái độ:

- Yêu quý, trân trọng những giá trị văn hoá của thế giới

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Suu tầm tranh liên quan đến bài học...
- Tranh tư liệu trong ĐDDH MT6

b. Học sinh:

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát, vấn đáp, trực quan

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Mỹ thuật thế giới đã cống hiến cho mỹ thuật thế giới những tác phẩm bất hủ, trong đó phải kể đến mỹ thuật Ai Cập, Hy Lạp, La Mã..

Hoạt động 1: Sơ lược về mỹ thuật Ai Cập thời kì cổ đại.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Gv chỉ cho HS biết vị trí đất nước Ai Cập trên bản đồ thế giới</p> <p>+ Ai Cập nằm bên lưu vực sông Nin vùng đông bắc châu Phi trù phú có nền văn minh lúa nước và văn hoá - nghệ thuật khá phát triển.</p> <p>? nêu những công trình kiến trúc tiêu biểu cho Kiến trúc Ai Cập cổ đại (GV cho HS xem tranh)</p> <p>? Nêu những nét khái quát về điêu khắc Ai Cập</p> <p>? Đặc điểm của tượng Nhân Sư</p> <p>? Trình bày vài nét về phù điêu Ai cập</p> <p>? Cho biết đặc điểm của tranh thời Ai Cập cổ đại</p>	<p>I/ Sơ lược về mỹ thuật Ai Cập thời kì cổ đại.</p> <p>1.Kiến trúc</p> <p>+ Phát triển mạnh mẽ, đồ sộ, đặc biệt là Kim tự tháp Kê óp</p> <p>+ Lăng mộ : Thần điện gi zan, thần Muối</p> <p>* Đặc điểm Kim tự tháp : Hình chóp tứ giác đều xây dựng từ 3250 phiến đá.</p> <p>- là nơi an nghỉ của Vua và Hoàng tộc. Một Pha ra ong là một kim tự tháp. Đến nay đã nhiều nhà nghiên cứu chưa tìm ra những điều bí ẩn của Nó.</p> <p>2.Điêu khắc</p> <p>+ Nghệ thuật ướp xác, tạc tượng</p> <p>* tượng nhân sư : Đầu người mình sư tử cao 20m, dài 60m.(Tượng Viên thư lại ngòì , Nữ hoàng Nhê phéc ti ti)</p> <p>+ Phù điêu vô cùng phát triển, hoa văn phong phú, chạm trổ tinh xảo.</p> <p>3.Hội hoạ</p>

	+ Tranh tường cỡ lớn phát triển + Đề tài thần linh, tôn giáo được cách điệu đơn giản bằng các mảng khối sắc nét và đẹp mắt .
--	---

Hoạt động 2: Sơ lược về mỹ thuật Hy Lạp thời kì cổ đại

+ Gv : Hy Lạp chinh phục Ai Cập và trở thành một quốc gia hùng mạnh ? Trình bày những đặc điểm về kiến trúc của Hy Lạp cổ đại ? Nêu những công trình kiến trúc tiêu biểu ? Trình bày những nét nổi bật của Đ/k Hy Lạp ? Bức tượng nào trong Đ/K Hy Lạp trở thành kỳ kì quan thế giơới thứ 2 ? Nêu vài nét về hội họa và gốm	1.Kiến trúc - Phát triển đồ sộ hơn cả Ai Cập - Kiểu cột Đo Rích to khoẻ chưa có bệ - Nhà Đ/ K Phi đi át phát minh ra kiểu cột Iôníc thanh mảnh hơn. - TP: Đền Pác tê nông nằm trên đồi với bức phù điêu chạm nổi dài 276 m. 2. Điều khắc - Những bức tượng to khoẻ mạng giá trị nhân văn : Người ném đĩa (MiRông) ; ĐôRiPho và Điaduymen(Policlét) ; Thần Dớt đền Olym pi a (Phi điát) - Tỷ lệ mẫu mực, hài hoà cân xứng giữa nội dung và hình thức tạo nên vẻ đẹp hoàn chỉnh trong tác phẩm . 3.Hội Hoạ- Gốm - Đề tài thần thoại ; hoạ sĩ Điôxit, Apen cơ..... - Gốm phát triển rực rỡ.
--	---

Hoạt động 3: Sơ lược về mỹ thuật La Mã cổ đại

+ Mỹ thuật La mã chịu ảnh hưởng của Hy Lạp. Tuy nhiên trong gần 500 năm phát triển , MT La Mã để lại những ấn tượng sâu đậm . ? Trình bày những loại kiến trúc của người La Mã ? đặc điểm của Đ/ K thời kì cổ đại ? Ngoài kiểu điêu khắc tượng đài còn có những kiểu đ/k nào ? Hội Hoạ la Mã thịnh hành loại tranh gì ? Tranh được vẽ theo lối cách điệu hay hiện thực	1. Kiến trúc + KT Đô thị : Nhà mái tròn và cầu dẫn nước vào thành phố dài hàng chục cây số + Sáng chế ra xi măng + Đấu trường Côlidê (chứa tám vạn khán giả) 2. Điều khắc : Kiểu tượng đài kị sĩ , tiêu biểu là tượng Hoàng Đế Mac ô Ren cưỡi trên lưng ngựa + Tp tượng chân dung 3. Hội Hoạ +Tranh tường phát triển đề tài tôn giáo và kinh thánh + Vẽ theo lối hiện thực , được tìm thấy nhiều ở PomPêi và Ecquylanum, dù bị tro núi lửa vùi lấp hàng thế kỉ nhưng đến nay vẫn còn giá trị
---	--

Hoạt động 4: đánh giá kết quả học tập

- GV tóm tắt một số công trình kiến trúc tiêu biểu của 3 nước hiện nay còn để lại

Dặn dò:

- Chuẩn bị tiết sau: tìm hiểu một số tác phẩm tiêu biểu của mỹ thuật Ai cập, hi lạp, la mã thời kì cổ đại

Tuần: 32

Ngày soạn: 7/4/2012

Ngày dạy: 9/4/2012

**Tiết 31: TTMT - Một số tác phẩm tiêu biểu của mỹ thuật
Ai cập, hi lạp, la mã thời kì cổ đại**

A. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp học sinh nhận thức rõ hơn về các giá trị MT của Ai Cập, Hy Lạp, La mã thời kì cổ đại.

2. Kỹ năng :

- Nắm được những tác phẩm tiêu biểu, phân tích đặc điểm nghệ thuật của chúng

3. Thái độ:

- Yêu quý, trân trọng những giá trị văn hoá của thế giới .

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Suu tầm tranh liên quan đến bài học...
- Tranh tư liệu trong ĐDDH MT6

b. Học sinh:

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát, vấn đáp, trực quan

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Tiết trước chúng ta đã thăm những quốc gia nào? Hôm nay chúng ta cùng nghiên cứu những tác phẩm mỹ thuật tiêu biểu của 3 quốc gia cổ đại ấy .

Hoạt động 1 : Kiến trúc

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
+ GV cho HS xem những công trình kiến trúc đầu tiên là KTT Kê ôp ? KTT được xây dựng từ năm nào?, bằng chất liệu gì? ? KTT có chiều cao bao nhiêu? chiều dài cạnh đáy bao nhiêu m? Thời gian xây dựng là bao lâu ? Điểm đặc biệt của KTT là gì ? KTT được coi là gì?	1. Kim Tự Tháp " Kê ôp " + Đây là công trình kiến trúc của Ai Cập, được xây dựng vào 2900 năm trước Công nguyên bằng những phiến đá vôi, + Là hình chóp tứ giác 4 mặt là 4 tam giác chụm đầu vào nhau , cao 138m, chiều dài cạnh đáy 225m, Xây dựng trong 20 năm. + Điều đặc biệt là có 1 ống thông gió từ đỉnh đường hầm, trong 1 năm, vào một giờ nhất định, mặt trời chiếu thẳng vào lòng tháp . + KTT là một trong 7 kì quan của thế giới , là di sản văn hoá vĩ đại không những của Ai Cập mà là của nền văn hoá nhân loại.

Hoạt động 2: Điều khắc

? Mô tả về bức tượng nhân sư ? ? Tượng làm bằng chất liệu gì?	1. Tượng nhân sư (Ai Cập) - Hình dáng đầu người mình sư tử, tượng trưng cho sức mạnh quyền lực
--	--

<p>? Khuôn mặt của tượng nhìn về phía nào ? Gv kết luận , bổ sung ? Hãy mô tả lại tượng vệ nữ Mi Lô? ? Tượng được tạc vào năm nào ? được tìm thấy ở đâu? ? Tượng mang giá trị Nghệ thuật gì ? ? tượng Ô Guýt diễn tả điều gì</p> <p>? Nêu phong cách tạc tượng của các Điều khắc gia La mã ? ? Phần dưới tượng Ô Guýt là tượng của ai ?</p> <p>? Tượng mang giá trị Nghệ thuật gì ?</p>	<p>- Năm 2700 TCN tượng nhân sư được khởi công và hoàn thành, với chất liệu đá hoa cương, tượng cao 20m, dài 60 m, đầu cao 5m, tai dài 1,4m, mình rộng 2,3m. - Tượng hướng về phía mặt trời mọc, tạo tư thế oai nghiêm hùng vĩ. → Là kiệt tác nổi tiếng của NT Ai cập</p> <p>2. Tượng Vệ nữ Mi lô(Hi Lạp) + Hình dáng đứng bán khoả thân, Cân đối và tràn đầy sức sống. + Tượng được tạc vào năm 1802 tại đảo MILÔ + Tượng nói lên vẻ đẹp hoàn mỹ của người phụ nữ</p> <p>3. Tượng Ô Guýt (La Mã) - Là bức tượng về vị Hoàng đế vĩ đại mang tên Ô Guýt diễn tả khí phách kiên cường của vị Hoàng đế đầy quyền uy. - Tượng được tạc theo phong cách hiện thực, phần dưới tượng Ô Guýt có tượng thần Amua cười cá Đo phin + tượng là bản anh hùng ca ca ngợi khí chất của vị Hoàng Đế tài ba lỗi lạc .</p>
---	--

Hoạt động 3: đánh giá kết quả học tập

- GV nhận xét giờ học
- Tuyên dương những em hăng hái phát biểu xây dựng bài
- - Nhắc nhở những em chưa chú ý

Dặn dò:

- Chuẩn bị dụng cụ tiết sau trang trí chiếc khăn để đặt lọ hoa

Tuần: 33

Ngày soạn: 15 /04 /2012

Ngày dạy: 17/04/2012

Tiết 32: Vẽ trang trí
Trang trí khăn để đặt lọ hoa

I. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Giúp HS hệ thống lại những kiến thức đã học, biết cách trang trí chiếc khăn để đặt lọ hoa

2. Kỹ năng :

- HS trang trí được một hoặc vài chiếc khăn để đặt lọ hoa

3. Thái độ:

- HS yêu quý các đồ vật, các hình trang trí , trân trọng nghệ thuật trang trí của cha ông.

II. Chuẩn bị

1) Tài liệu tham khảo:

2) Đồ dùng dạy học:

a. Giáo viên:

- Hình gợi ý các bước vẽ
- Một số bài mẫu về trang trí chiếc khăn, mẫu khăn thật

b. Học sinh:

- Giấy, chì, màu, tẩy,

3. Phương pháp dạy học:

- Quan sát, vấn đáp, trực quan

III. Tiến trình dạy học:

- Khởi động: Những đồ vật trong gia đình có những công dụng khác nhau, ngoài mục đích sử dụng còn có mục đích trang trí. (Gv cho ví dụ cơ bản về chiếc khăn để đặt lọ hoa)

Hoạt động 1 : Hướng dẫn quan sát và nhận xét

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
- GV cho HS xem tranh ảnh về một số loại khăn, một số khăn mẫu ? Em hãy cho biết những hoạ tiết được trang trí trong khăn. ? Các hoạ tiết được sắp xếp như thế nào ? Nhận xét về màu sắc của khăn - GV tóm lại	I/ Quan sát và nhận xét + Những hoạ tiết hoa lá, côn trùng... + Các hoạ tiết được sắp xếp hài hoà hợp lý. + Màu sắc : hài hoà, tươi sáng - Chú ý

Hoạt động 2: Hướng dẫn cách vẽ

- GV giới thiệu hình gợi ý các bước vẽ cho hs nắm rõ các bước - GV phác hình lên bảng và hướng dẫn cụ thể từng bước và cách vẽ màu cho hs quan sát - GV chỉ ra bố cục đẹp và chưa đẹp cho hs vẽ	II/ Cách vẽ + Chọn hình dáng khăn. + Phác mảng hình. + Tìm hoạ tiết. + Vẽ màu.
---	---

đúng - Cho hs tham khảo một số bài vẽ của hs năm trước	
---	--

Hoạt động 3 : Hướng dẫn thực hành

- Vẽ trang trí khăn đặt lọ hoa - GV bao quát lớp, hướng dẫn chỉnh sửa cho những em vẽ chưa được	III/Thực hành Trang trí 1 khăn trải bàn để đặt lọ hoa trên giấy A ₄ tùy thích
--	--

Hoạt động 4. Đánh giá kết quả học tập

- GV chọn một số bài đạt và chưa đạt đính bảng
- GV hướng dẫn hs nhận xét về bố cục, họa tiết, màu sắc
- GV cùng hs đánh giá, xếp loại

Dặn dò:

- Chuẩn bị vẽ tranh đề tài quê hương

*Tuần: 34- Tiết 33,34,
Ngày soạn: 15 /04 /2012
Ngày dạy: 26/04/2012*

**PHÒNG GD&ĐT NINH HẢI
TRƯỜNG THCS NGÔ QUYỀN**

**ĐỀ THI HỌC KÌ II LỚP: 6
NĂM HỌC 2011 - 2012**
Môn: Mĩ thuật Chương trình: chuẩn
Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian chép đề)

ĐỀ:
(Đề kiểm tra có 1 trang)

Bài hoặc Câu: 1 câu

- Vẽ một bức tranh về đề tài quê hương
- Yêu cầu: Thể hiện trên giấy A₄, màu sắc tùy thích

.....Hết.....

PHÒNG GD&ĐT NINH HẢI
TRƯỜNG THCS NGÔQUYÊN

ĐỀ THI HỌC KÌ II LỚP: 6
NĂM HỌC 2011 - 2012
Môn: Mĩ thuật Chương trình: chuẩn
Thời gian làm bài: 90 phút

ĐÁP ÁN, HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM

Yêu cầu cần đạt	Xếp loại
<ul style="list-style-type: none">- Bài vẽ thể hiện đúng nội dung đề tài- Sắp xếp bố cục tương đối chặt chẽ, hình ảnh rõ nét, đẹp, thể hiện tính xa, gần- Màu sắc hài hoà thể hiện tính đậm, nhạt	<i>D</i>
<ul style="list-style-type: none">- Bài vẽ chưa thể hiện đúng nội dung đề tài- Sắp xếp bố cục chưa chặt chẽ, hình ảnh không rõ nét- Màu sắc chưa xong	<i>CĐ</i>

.....Hết.....